

DANH MỤC DỰ ÁN KÊU GỌI ĐẦU TƯ TỔNG THỂ CỦA THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

STT	Tên dự án	Địa điểm	Tổng diện tích khu đất	Mục tiêu dự án	Tổng mức đầu tư dự		Thông tin chung của dự án (Chủ trương kêu gọi đầu tư, thông tin quy hoạch, ...)	Đầu mối cơ quan liên hệ	Ghi chú (tiến độ, tình trạng)
					Tỷ VND	Triệu USD			
	HẠ TẦNG GIAO THÔNG								
	Cầu - đường bộ				752,471	34,203			
1	Xây dựng tuyến đường trên cao số 1 (từ nút giao Cộng Hòa theo đường Cộng Hòa - Trần Quốc Hoàn - Phan Thúc Duyên - Hoàng Văn Thụ - Phan Đăng Lưu - Phan Xích Long – Phan Xích Long (nối dài) - giao với đường Điện Biên Phủ và đường Ngô Tất Tố - kết thúc trước cầu Phú An)	Quận 1, quận 3, quận Tân Bình, quận Bình Thạnh, quận Phú Nhuận	16,6 ha	Tạo thêm hành lang dọc theo trục Bắc Nam nhằm giảm áp lực giao thông khu vực trung tâm, kết nối sân bay Tân Sơn Nhất với trung tâm thành phố.	17,500	795	- Chiều dài tuyến 9,5km (từ nút giao Cộng Hòa theo đường Cộng Hòa - Trần Quốc Hoàn - Phan Thúc Duyên - Hoàng Văn Thụ - Phan Đăng Lưu - Phan Xích Long – Phan Xích Long (nối dài) - giao với đường Điện Biên Phủ và đường Ngô Tất Tố). -Quy mô đầu tư 04 làn xe - Thuộc danh mục dự án quốc gia kêu gọi đầu tư nước ngoài đến năm 2020 tại Quyết định số 631/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ	Ban Quản lý đường sắt đô thị Địa chỉ: 29 Lê Quý Đôn, phường 7 quận 3, Tp.Hồ Chí Minh Điện thoại : (08)3930.9495 - (08)3930.9496 Fax: (08)3930.9497 - (08)3930.9498	- Đã có quy hoạch tổng thể - Theo Quyết định số 2085/QĐ-UBND ngày 09/6/2021
2	Nâng cấp mở rộng trục đường An Dương Vương - Phan Anh - Bình Long - Hương lộ 13	Quận 6, quận 8, quận Bình Tân, quận Tân Phú		Tăng cường năng lực giao thông	6,960	316	Dài 10,65km, rộng 06 làn xe	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông , 03 Nguyễn Thị Diệu, P6, Q3, TPHCM, ĐT: 028.39300530, Fax: 028.39306638	Chi phí bồi thường giải phóng mặt bằng ước khoảng 5,060 tỷ đồng
3	Nâng cấp mở rộng Tinh lộ 15 (từ đường Đông Bắc Tân Chánh Hiệp đến ngã ba Bầu) *	Quận 12		Hoàn thiện hệ thống giao thông khu vực.	714	32	Dài 1,919km, rộng 35m	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông , 03 Nguyễn Thị Diệu, P6, Q3, TPHCM, ĐT: 028.39300530, Fax: 028.39306638	
4	Xây dựng tuyến đường Vườn Lài - cầu Vàm Thuật	phường An Phú Đông, quận 12		Hoàn thiện hệ thống giao thông khu vực.	4,252	193	3100m x 40m; cầu Vàm Thuật	Ủy ban nhân dân Quận 12 ĐT: (028) 39826312	Đồ án quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 Khu 3, phía Nam, phường An Phú Đông, quận 12 đã được Ủy ban nhân dân phê duyệt tại Quyết định số 4939/QĐ-UBND ngày 11/9/2013
5	Xây dựng tuyến đường song hành Hà Huy Giáp	phường Thạnh Lộc, Thạnh Xuân		Hoàn thiện hệ thống giao thông khu vực.	6,160	280	4000m x 40m	Ủy ban nhân dân Quận 12 ĐT: (028) 39826312	- Đồ án quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 phường Thạnh Lộc, quận 12 đã được Ủy ban nhân dân phê duyệt tại Quyết định số 4661/QĐ-UBND ngày 28/8/2013 (Khu 1), số 732/QĐ-UBND-ĐT ngày 31/12/2008 (Khu 2) - Đồ án quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 phường Thạnh Xuân, quận 12 đã được Ủy ban nhân dân phê duyệt tại Quyết định số 4995/QĐ-UBND ngày 11/9/2013 (Khu Phía Bắc), số 5505/QĐ-UBND-ĐT ngày 20/12/2013 (Khu Trung tâm)
6	Nâng cấp mở rộng đường Lê Văn Khương	Hiệp Thành, Thới An		Hoàn thiện hệ thống giao thông khu vực.	3,626	165	3650m x 40m	Ủy ban nhân dân Quận 12 ĐT: (028) 39826312	- Đồ án quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 phường Thới An, quận 12 đã được Ủy ban nhân dân phê duyệt tại Quyết định số 5332/QĐ-UBND ngày 26/9/2013, số 637/QĐ-UBND-ĐT ngày 24/12/2008 - Đồ án quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 phường Hiệp Thành, quận 12 đã được Ủy ban nhân dân phê duyệt tại Quyết định số 2855/QĐ-UBND ngày 31/5/2013
7	Nâng cấp mở rộng đường Tô Ký	Tân Chánh Hiệp, Trung Mỹ Tây		Hoàn thiện hệ thống giao thông khu vực.	2,416	110	2030m x 40m	Ủy ban nhân dân Quận 12 ĐT: (028) 39826312	
8	Nâng cấp, mở rộng Tinh lộ 15 (từ cầu Tinh lộ 7 đến cầu Bến Súc) *	Huyện Củ Chi.		Hoàn thiện hệ thống giao thông khu vực.	2,536	115	Dài 10,58km, rộng 35m - Chi phí bồi thường giải phóng mặt bằng ước khoảng 1.536 tỷ đồng	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông , 03 Nguyễn Thị Diệu, P6, Q3, TPHCM, ĐT: 028.39300530, Fax: 028.39306638	Chi phí bồi thường giải phóng mặt bằng ước khoảng 1.536 tỷ đồng.
9	Nâng cấp, mở rộng Tinh lộ 15 trên địa bàn huyện Củ Chi (từ cầu Xáng đến cầu bến Súc) *	Huyện Củ Chi		Hoàn thiện hệ thống giao thông khu vực, góp phần phát triển kinh tế - xã hội khu vực dọc trục đường Tinh lộ 15	8,483	386	Chiều dài tuyến: 32.93 km. Mặt cắt ngang 35m (bao gồm: 06 làn xe + 3m dải phân cách + 2 vỉa hè x 3,75m).	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông , 03 Nguyễn Thị Diệu, P6, Q3, TPHCM, ĐT: 028.39300530, Fax: 028.39306638	
10	Xây dựng đường Liên phường Thới An - Thạnh Xuân (tuyến 1)	Quận 12		- Tuyến đường Liên phường Thới An - Thạnh Xuân (tuyến 1) sau khi hoàn thành sẽ thúc đẩy quá trình đô thị hóa, góp phần phân bổ lại dân cư đô thị, thúc đẩy kinh tế - xã hội phát triển. Ngoài ra, còn điều tiết phân phối lại luồng giao thông hiện tại, giảm mật độ lưu thông giao thông trên Quốc Lộ 1 từ ngã tư Bình Phước đến Ngã tư Ga. - Phát triển mạng lưới giao thông trong Quận 12, tạo kết nối cũng như thuận tiện đi lại cho người dân khu vực Q.12 và tỉnh Bình Dương.	1,760	80	L = 4.507m. B = 30m	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông , 03 Nguyễn Thị Diệu, P6, Q3, TPHCM, ĐT: 028.39300530, Fax: 028.39306638	
11	Xây dựng đường xuyên tâm kết nối đường Đồng Văn Cống với đường Vành đai 2 (Liên phường số 1)	Thành phố Thủ Đức	Giai đoạn 1: 60.827m2; Giai đoạn 2: 72.900m2.		200	9.09	Đường đô thị, cấp đường thiết kế 60km/h Chiều dài tuyến: 2.240m; Chiều rộng: 30m	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực thành phố Thủ Đức ĐT: 38973349	Đang xin chủ trương lập đề xuất dự án

STT	Tên dự án	Địa điểm	Tổng diện tích khu đất	Mục tiêu dự án	Tổng mức đầu tư dự		Thông tin chung của dự án (Chủ trương kêu gọi đầu tư, thông tin quy hoạch, ...)	Đầu mối cơ quan liên hệ	Ghi chú (tiền độ, tình trạng)
					Tỷ VND	Triệu USD			
12	Tuyến đường sắt đô thị số 2 giai đoạn 2 (đoạn Bến Thành – Thủ Thiêm và đoạn Tham Lương – Bến xe Tây Ninh) *	Quận 1, Thành phố Thủ Đức, 12		Cung cấp dịch vụ vận tải hành khách công cộng có năng lực chuyên chở khá lớn, an toàn và giảm ô nhiễm môi trường	32,604	1,482	9,1 km, có hướng tuyến: được chia thành 2 đoạn, đoạn Bến Thành – Thủ Thiêm và đoạn Tham Lương – Bến xe Tây Ninh.	Ban Quản lý đường sắt đô thị Địa chỉ: 29 Lê Quý Đôn, phường 7 quận 3, Tp.Hồ Chí Minh Điện thoại : (08)3930.9495 - (08)3930.9496 Fax: (08)3930.9497 - (08)3930.9498	Hiện nay Ngân hàng Xuất Nhập khẩu Hàn Quốc KEXIM Hàn Quốc đã có văn bản chấp thuận hỗ trợ nghiên cứu tiền khả thi và hỗ trợ cho vay vốn đầu tư theo hình thức ODA từ nguồn quỹ EDCF 1.5 tỷ USD thời hạn tới 2023. Bên cạnh đó cũng có một số đơn vị khác ngộ ý quan tâm đầu tư theo hình thức PPP như: ADB, WB. KIND.
13	Tuyến đường sắt đô thị số 2 giai đoạn 3 (Bến xe Tây Ninh - Khu Tây Bắc Củ Chi)	Huyện Hóc Môn, Củ Chi		Cung cấp dịch vụ vận tải hành khách công cộng có năng lực chuyên chở khá lớn, an toàn và giảm ô nhiễm môi trường	59,708	2,714	28 km, có hướng tuyến từ Bến xe Tây Ninh đến Khu đô thị Tây Bắc Củ Chi dọc theo Quốc lộ 22.	Ban Quản lý đường sắt đô thị Địa chỉ: 29 Lê Quý Đôn, phường 7 quận 3, Tp.Hồ Chí Minh Điện thoại : (08)3930.9495 - (08)3930.9496 Fax: (08)3930.9497 - (08)3930.9498	
14	Tuyến đường sắt đô thị số 3a giai đoạn 1 (Bến Thành- Bến xe Miền Tây) *	Quận 1, 5, 6, 10, 11, Quận Bình Tân		Cung cấp dịch vụ vận tải hành khách công cộng có năng lực chuyên chở khá lớn, an toàn và giảm ô nhiễm môi trường	42,460	1,930	11 km, có hướng tuyến từ Bến Thành – Phạm Ngũ Lão – Ngã 6 Cộng Hòa – Hùng Vương – Hồng Bàng – Kinh Dương Vương – Ngã 3 An Lạc	Ban Quản lý đường sắt đô thị Địa chỉ: 29 Lê Quý Đôn, phường 7 quận 3, Tp.Hồ Chí Minh Điện thoại : (08)3930.9495 - (08)3930.9496 Fax: (08)3930.9497 - (08)3930.9498	
15	Tuyến đường sắt đô thị số 3a giai đoạn 2 (Bến xe Miền Tây - Tân Kiên)	Quận Bình Tân, huyện Bình Chánh		Cung cấp dịch vụ vận tải hành khách công cộng có năng lực chuyên chở khá lớn, an toàn và giảm ô nhiễm môi trường	21,119	960	8.58 km, có hướng tuyến đi trên cao từ Ngã 3 An Lạc – Ga Tân Kiên	Ban Quản lý đường sắt đô thị Địa chỉ: 29 Lê Quý Đôn, phường 7 quận 3, Tp.Hồ Chí Minh Điện thoại : (08)3930.9495 - (08)3930.9496 Fax: (08)3930.9497 - (08)3930.9498	
16	Tuyến đường sắt đô thị số 3b (Ngã 6 Cộng Hòa – Hiệp Bình Phước) *	Quận 1, 3, Quận Bình Thạnh và Quận Thủ Đức.		Cung cấp dịch vụ vận tải hành khách công cộng có năng lực chuyên chở khá lớn, an toàn và giảm ô nhiễm môi trường	41,140	1,870	12,2 km, có hướng tuyến từ Ngã 6 Cộng Hòa – Nguyễn Thị Minh Khai – Xô Viết Nghệ Tĩnh – QL 13 – Hiệp Bình Phước	Ban Quản lý đường sắt đô thị Địa chỉ: 29 Lê Quý Đôn, phường 7 quận 3, Tp.Hồ Chí Minh Điện thoại : (08)3930.9495 - (08)3930.9496 Fax: (08)3930.9497 - (08)3930.9498	
17	Tuyến đường sắt đô thị số 4 (Thanh Xuân – Khu đô thị Hiệp Phước) *	Quận 1, 4, 7, 12, Quận Gò Vấp, Phú Nhuận, và Huyện Nhà Bè.		Cung cấp dịch vụ vận tải hành khách công cộng có năng lực chuyên chở khá lớn, an toàn và giảm ô nhiễm môi trường	100,540	4,570	35,75 km, có hướng tuyến Thanh Xuân – Hà Huy Giáp – Nguyễn Oanh – Nguyễn Kiệm – Phan Đình Phùng – Hai Bà Trưng – Bến Thành – Nguyễn Thái Học –Tôn Dân – Nguyễn Hữu Thọ – Khu đô thị Hiệp Phước.	Ban Quản lý đường sắt đô thị Địa chỉ: 29 Lê Quý Đôn, phường 7 quận 3, Tp.Hồ Chí Minh Điện thoại : (08)3930.9495 - (08)3930.9496 Fax: (08)3930.9497 - (08)3930.9498	
18	Tuyến đường sắt đô thị số 4b (Công viên Gia Định – Lăng Cha Cả) *	Quận Gò Vấp, Phú Nhuận và Tân Bình.		Cung cấp dịch vụ vận tải hành khách công cộng có năng lực chuyên chở khá lớn, an toàn và giảm ô nhiễm môi trường	24,200	1,100	5,2 km, có hướng tuyến đi ngầm từ ga Công viên Gia Định – Nguyễn Thái Sơn – Hồng Hà – cảng hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất – Trường Sơn – Công viên Hoàng Văn Thụ – ga Lăng Cha Cả.	Ban Quản lý đường sắt đô thị Địa chỉ: 29 Lê Quý Đôn, phường 7 quận 3, Tp.Hồ Chí Minh Điện thoại : (08)3930.9495 - (08)3930.9496 Fax: (08)3930.9497 - (08)3930.9498	
19	Tuyến đường sắt đô thị số 5 giai đoạn 2 (Ngã 4 Bảy Hiền - Bến xe Cần Giuộc mới) *	Quận 5, 8, 10, 11 và Huyện Bình Chánh		Cung cấp dịch vụ vận tải hành khách công cộng có năng lực chuyên chở khá lớn, an toàn và giảm ô nhiễm môi trường	46,310	2,105	14,5 km, có hướng tuyến từ Bến xe Cần Giuộc mới – Quốc lộ 50 – Tunnel Thiện Vương – Phú Đồng Thiện Vương – Lý Thường Kiệt – Ngã tư Bảy Hiền	Ban Quản lý đường sắt đô thị Địa chỉ: 29 Lê Quý Đôn, phường 7 quận 3, Tp.Hồ Chí Minh Điện thoại : (08)3930.9495 - (08)3930.9496 Fax: (08)3930.9497 - (08)3930.9498	
20	Tuyến đường sắt đô thị số 6 (Bà Quẹo – Vòng xoay Phú Lâm)	Quận 6, 11, Tân Bình, Tân Phú		Cung cấp dịch vụ vận tải hành khách công cộng có năng lực chuyên chở khá lớn, an toàn và giảm ô nhiễm môi trường	29,260	1,330	6,8 km, có hướng tuyến đi ngầm dưới các trục đường Bà Quẹo - Âu Cơ - Lũy Bán Bích - Tân Hòa Đông về vòng xoay Phú Lâm.	Ban Quản lý đường sắt đô thị Địa chỉ: 29 Lê Quý Đôn, phường 7 quận 3, Tp.Hồ Chí Minh Điện thoại : (08)3930.9495 - (08)3930.9496 Fax: (08)3930.9497 - (08)3930.9498	
21	Tuyến xe điện mặt đất số 1 *	Quận 1, 5, 8, Bình Tân		Giảm ùn tắc giao thông trên các tuyến đường trong nội đô, đặc biệt là các tuyến đường từ chợ Bến Thành (quận 1) đến quận 6.	5,500	250	12,8 km, có hướng tuyến Ba Son – Tôn Đức Thắng – Đại lộ Võ Văn Kiệt – Lý Chiêu Hoàng – Bến xe Miền Tây hiện hữu.	Ban Quản lý đường sắt đô thị Địa chỉ: 29 Lê Quý Đôn, phường 7 quận 3, Tp.Hồ Chí Minh Điện thoại : (08)3930.9495 - (08)3930.9496 Fax: (08)3930.9497 - (08)3930.9498	
22	Tuyến monorail (đường sắt một ray) số 2 (Quốc lộ 50 - Khu đô thị Bình Quới)	Thành phố Thủ Đức, 7, Bình Thạnh, Bình Chánh		Cung cấp dịch vụ vận tải hành khách công cộng có năng lực chuyên chở khá lớn, an toàn và giảm ô nhiễm môi trường.	15,730	715	27,2 km, có hướng tuyến QL 50 (quận 8) – Nguyễn Văn Linh – Trần Nãi – Xuân Thủy – Khu đô thị Bình Quới.	Ban Quản lý đường sắt đô thị Địa chỉ: 29 Lê Quý Đôn, phường 7 quận 3, Tp.Hồ Chí Minh Điện thoại : (08)3930.9495 - (08)3930.9496 Fax: (08)3930.9497 - (08)3930.9498	

STT	Tên dự án	Địa điểm	Tổng diện tích khu đất	Mục tiêu dự án	Tổng mức đầu tư dự		Thông tin chung của dự án (Chủ trương kêu gọi đầu tư, thông tin quy hoạch, ...)	Đầu mối cơ quan liên hệ	Ghi chú (tiến độ, tình trạng)
					Tỷ VND	Triệu USD			
23	Tuyến monorail số 3 (Ngã tư Phan Văn Trị, Nguyễn Oanh – Ga Tân Chánh Hiệp)	Quận 12 và Quận Gò Vấp		Cung cấp dịch vụ vận tải hành khách công cộng có năng lực chuyên chở khá lớn, an toàn và giảm ô nhiễm môi trường.	8,800	400	10 km, có hướng tuyến Ngã tư (Phan Văn Trị - Nguyễn Oanh) – Quang Trung – Công viên PM Quang Trung – Tô Kỳ - Ga Tân Chánh Hiệp.	Ban Quản lý đường sắt đô thị Địa chỉ: 29 Lê Quý Đôn, phường 7 quận 3, Tp.Hồ Chí Minh Điện thoại : (08)3930.9495 - (08)3930.9496 Fax: (08)3930.9497 - (08)3930.9498	
24	Đường nối từ nút giao thông An Lạc đến đường Nguyễn Văn Linh	Quận Bình Tân, quận 8, huyện Bình Chánh		Tăng cường năng lực giao thông	6500	295	02 làn xe mỗi bên với: chiều dài tuyến khoảng 5,3km, Mặt cắt ngang: 60m (gđ hoàn chỉnh có 10 làn xe (04 làn xe chạy suốt ở giữa, 06 làn xe hai bên))	Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh Địa chỉ: 63 Lý Tự Trọng, Bến Nghé, 1, Hồ Chí MinhĐT:84-8- 3829 0451	Chi phí bồi thường giải phóng mặt bằng ước khoảng 4.500 tỷ đồng.
25	Sửa chữa nâng cấp đường Trịnh Thị Miếng (Tinh lộ 15 mới)	Huyện Hóc Môn		Hoàn thiện hệ thống giao thông khu vực.	512	23	Dài 6km, rộng 35m	Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh Địa chỉ: 63 Lý Tự Trọng, Bến Nghé, 1, Hồ Chí MinhĐT:84-8- 3829 0451	
26	Nâng cấp Đường Tinh lộ 15 (từ cầu Xáng đến cầu Bến Nây)	huyện Củ Chi		Hoàn thiện hệ thống giao thông khu vực	3119	142	Dài 11,9km, rộng 35m	Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh Địa chỉ: 63 Lý Tự Trọng, Bến Nghé, 1, Hồ Chí MinhĐT:84-8- 3829 0451	
27	Nâng cấp mở rộng Tinh lộ 15 (từ cầu Bến Nây đến cầu Tinh lộ 7)	huyện Củ Chi		Hoàn thiện hệ thống giao thông khu vực	2828	129	Dài 10,45km, rộng 35m	Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh Địa chỉ: 63 Lý Tự Trọng, Bến Nghé, 1, Hồ Chí MinhĐT:84-8- 3829 0451	
28	Cầu Thủ Thiêm 4	Tp Thủ Đức - Quận 7	6,6 ha	Tăng cường năng lực giao thông khu vực Hoàn chỉnh hạ tầng giao thông theo quy hoạch nhằm phát triển kinh tế - xã hội	5,300	241	- Tổng chiều dài cầu 1.000m, 06 làn xe - Thuộc Đề án phát triển kết cấu hạ tầng giai đoạn 2020-2030	Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh Địa chỉ: 63 Lý Tự Trọng, Bến Nghé, 1, Hồ Chí MinhĐT:84-8- 3829 0476	- Đã có quy hoạch tổng thể - Quyết định số 2085/QĐ-UBND ngày 09/6/2021 của UBND TP
29	Cầu Cần Giờ	Huyện Nhà Bè, huyện Cần Giờ	24,8 ha	Tăng cường năng lực giao thông khu vực Hoàn chỉnh hạ tầng giao thông theo quy hoạch nhằm phát triển kinh tế - xã hội	9,982	454	- Tổng chiều dài cầu 3,9km (trong đó chiều dài cầu chính 2,996km), 06 làn xe, cầu dây văng liên tục. - Ngân sách nhà nước tham gia thực hiện bồi thường, giải phóng mặt bằng, hỗ trợ, tái định cư theo quy hoạch; hỗ trợ xây dựng công trình, hệ thống cơ sở hạ tầng trong dự án PPP với tổng chi phí khoảng 879 tỷ đồng. - Kêu gọi đầu tư thực hiện phần xây lắp với tổng chi phí khoảng 9.103 tỷ đồng - Thuộc Đề án phát triển kết cấu hạ tầng giai đoạn 2020-2030	Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh Địa chỉ: 63 Lý Tự Trọng, Bến Nghé, 1, Hồ Chí MinhĐT:84-8- 3829 0451 thành phố Hồ Chí Minh.	- Đã có quy hoạch tổng thể - Theo Quyết định số 2085/QĐ-UBND ngày 09/6/2021 của UBND TP
30	Đường ven sông Sài Gòn, (từ rạch Thị Nghè đến ranh khu dân cư Tân Cảng	Quận 1, quận Bình Thạnh			600	27	Chiều dài tuyến 1.150m, MCN 35m, cầu trên tuyến qua rạch Thị Nghè: dài 300m bao gồm đường đầu cầu, MCN cầu 25m bao gồm cả phần đất dự trữ 6m làn LRT.	Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh Địa chỉ: 63 Lý Tự Trọng, Bến Nghé, 1, Hồ Chí MinhĐT:84-8- 3829 0451	
31	Cầu đi bộ trong Khu đô thị mới Thủ Thiêm	Thành phố Thủ Đức, Quận 1	Theo thiết kế ban đầu, cầu đi bộ băng qua sông Sài Gòn có chiều dài 260 đến 360 m (lý trình); Khẩu độ 80 m, tính không là 10 m	Kết nối trung tâm Khu đô thị mới Thủ Thiêm với trung tâm đô thị hiện hữu, kết nối các công trình kiến trúc hiện tại với tương lai. Kiến trúc của cầu hài hòa với không gian và cảnh quan đô thị. Đây sẽ là điểm nhấn cho Khu đô thị Thủ Thiêm nói riêng và toàn thành phố nói chung	968	44	Quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 (<i>Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt tại Quyết định số 3165/QĐ-UBND ngày 19/6/2012</i>)	Ban Quản lý Khu Thủ Thiêm Địa chỉ: số 255 Trần Hưng Đạo, phường Cô Giang, quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh. Điện thoại: (+84 8) 35261271 - (+84 8) 35261299; Fax: (+84 8) 35261272; email: bqlthuthiem@tphcm.gov.vn; Website: www.thuthiem.hochiminhcity.gov.vn	
32	Mở rộng quốc lộ 13	Phường Hiệp Bình Chánh và Phường Hiệp Bình Phước		Hoàn chỉnh hạ tầng giao thông theo quy hoạch nhằm phát triển kinh tế - xã hội	5,200	236	Mở rộng quốc lộ 13 theo quy hoạch	Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh Địa chỉ: 63 Lý Tự Trọng, Bến Nghé, 1, Hồ Chí MinhĐT:84-8- 3829 0451	

STT	Tên dự án	Địa điểm	Tổng diện tích khu đất	Mục tiêu dự án	Tổng mức đầu tư dự		Thông tin chung của dự án (Chủ trương kêu gọi đầu tư, thông tin quy hoạch, ...)	Đầu mối cơ quan liên hệ	Ghi chú (tiến độ, tình trạng)
					Tỷ VND	Triệu USD			
33	Dự án đầu tư xây dựng đường Vành đai 3, Tp.HCM	TPHCM, Đồng Nai Bình Dương, Long An	178,3 ha	Tăng cường năng lực giao thông khu vực và liên kết vùng	92,985	4,227	- Tổng chiều dài tuyến khoảng 89,3km, trong đó, trên địa bàn Tp.HCM là 47,6Km; Bình Dương là 25,9Km; Đồng Nai là 11,3Km và Long An là 6,8Km; tuyến nhánh nối vào Nút giao Thủ Đức , Tp.HCM dài 5,88Km; tuyến nhánh nối vào Khu công nghiệp Ông Kèo, tỉnh Đồng Nai dài 2,42Km. - Cấp đường cao tốc , quy mô mặt cắt ngang 6 - 8 làn xe cao tốc - Quy mô đầu tư giai đoạn 1: bồi thường, giải phóng mặt bằng, hỗ trợ, tái định cư một lần theo quy mô mặt cắt ngang hoàn chỉnh , các nút giao theo quy hoạch ; đầu tư xây dựng 04 làn xe cao tốc hạn chế, với vận tốc 80 Km/h; đường song hành 2 bên; một số tuyến nối với cao tốc , gồm 02 dự án thành phần + Dự án Thành phần 1: bồi thường, giải phóng mặt bằng, hỗ trợ, tái định cư một lần theo quy mô mặt cắt ngang hoàn chỉnh , các nút giao theo quy hoạch ; xây dựng đường song hành 2 bên; các tuyến nhánh nối và các hạng mục hạ tầng kỹ thuật ; Ngân sách nhà nước tham gia thực hiện với tổng chi phí khoảng 60.076,76 tỷ đồng + Dự án Thành phần 2: ++ Kêu gọi đầu tư xây dựng tuyến chính đường cao tốc (bao gồm các nút giao) với chiều dài khoảng 76,36km, 04 làn xe cao tốc hạn chế với vận tốc 80 Km/h (giai đoạn 1). ++ Ngân sách Trung ương hỗ trợ một phần chi phí vốn tham gia của nhà nước cho công tác xây lắp sẽ được xác định trong dự án PPP	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông , 03 Nguyễn Thị Diệu, P6, Q3, TPHCM, ĐT: 028.39300530, Fax: 028.39306638	
34	Xây dựng đường mở mới phía Tây Bắc	Huyện Hóc Môn, Củ Chi	79,2ha	Tăng cường năng lực giao thông khu vực và liên kết vùng Hoàn chỉnh hạ tầng giao thông theo quy hoạch nhằm phát triển kinh tế - xã hội	7,500	341	- Tổng chiều dài tuyến 19,8km, trong đó đoạn qua TPHCM dài 10km, đoạn qua tỉnh Long An 9,8km; - Cấp đường ô tô cấp II , quy mô mặt cắt ngang 40m. - Kêu gọi đầu tư xây dựng đoạn tuyến trên địa phận TP HCM với chiều dài 10km, quy mô mặt cắt ngang 40m. - Thuộc Đề án phát triển kết cấu hạ tầng giai đoạn 2020-2030 - Theo Quyết định số 2085/QĐ-UBND ngày 09/6/2021	Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh Địa chỉ: 63 Lý Tự Trọng, Bến Nghé, 1, Hồ Chí Minh ĐT:84-8- 3829 0451 thành phố Hồ Chí Minh.	Theo Quyết định số 2085/QĐ-UBND ngày 09/6/2021 của UBND TP
35	Xây dựng cầu đường Bình Tiên (đoạn từ đường Phạm Văn Chí đến đường Nguyễn Văn Linh), quận 6, quận 8, huyện Bình Chánh	Quận 6, quận 8, huyện Bình Chánh	11,2ha	Tăng cường năng lực giao thông khu vực Hoàn chỉnh hạ tầng giao thông theo quy hoạch nhằm phát triển kinh tế - xã hội	3,914	178	- Tổng chiều dài tuyến 3,22km, quy mô mặt cắt ngang 30m - 47m; (đoạn từ đường Phạm Văn Chí đến đường Tạ Quang Bửu : dài 1,32km, mặt cắt ngang 40m; đoạn từ đường Tạ Quang Bửu đến đường Nguyễn Văn Linh : dài 1,89km, mặt cắt ngang 30m) - Kêu gọi đầu tư xây dựng toàn tuyến đường . Giải phóng mặt bằng một lần quy mô mặt cắt ngang theo quy hoạch - Thuộc Đề án phát triển kết cấu hạ tầng giai đoạn 2020-2030	Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh Địa chỉ: 63 Lý Tự Trọng, Bến Nghé, 1, Hồ Chí Minh ĐT:84-8- 3829 0451 thành phố Hồ Chí Minh.	- Theo Quyết định số 1395/QĐ-UBND ngày 10/4/2018 ủa UBND TP
36	Cao tốc Thành phố Hồ Chí Minh - Mộc Bài	TPHCM, Tây Ninh	Tổng chiều dài tuyến khoảng 50km, trong đó trên địa TPHCM dài khoảng 25km, Tỉnh Tây Ninh dài khoảng 23,7km	Tăng cường năng lực giao thông khu vực và liên kết vùng	15,902	723	Cấp đường cao tốc , quy mô mặt cắt ngang 6 - 8 làn xe - Quy mô đầu tư giai đoạn 1: giải phóng mặt bằng một lần theo quy mô mặt cắt ngang hoàn chỉnh (52m - 72m), các nút giao theo quy hoạch ; đầu tư xây dựng 04 làn xe cao tốc hạn chế , với vận tốc 80 Km/h, gồm 02 dự án thành phần : + Dự án Thành phần 1: bồi thường, giải phóng mặt bằng, hỗ trợ, tái định cư một lần theo quy mô mặt cắt ngang hoàn chỉnh , các nút giao theo quy hoạch ; Ngân sách nhà nước tham gia thực hiện với tổng chi phí khoảng 7.433 tỷ đồng + Dự án Thành phần 2: Kêu gọi đầu tư xây dựng tuyến chính đường cao tốc (bao gồm các nút giao) với chiều dài khoảng 50km, 04 làn xe (giai đoạn 1) với tổng chi phí khoảng 8.469 tỷ đồng - Thuộc Đề án phát triển kết cấu hạ tầng giai đoạn 2020-2030	Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh Địa chỉ: 63 Lý Tự Trọng, Bến Nghé, 1, Hồ Chí Minh ĐT:84-8- 3829 0451 thành phố Hồ Chí Minh.	- Đã có quy hoạch tổng thể
37	Cầu Bình Quới	Tp Thủ Đức, Bình Thạnh	2,5 ha	Tăng cường năng lực giao thông khu vực Hoàn chỉnh hạ tầng giao thông theo quy hoạch nhằm phát triển kinh tế - xã hội	3,453	157	- Tổng chiều dài cầu 840m, 06 làn xe - Thuộc Đề án phát triển kết cấu hạ tầng giai đoạn 2020-2030	Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh Địa chỉ: 63 Lý Tự Trọng, Bến Nghé, 1, Hồ Chí Minh ĐT:84-8- 3829 0451 thành phố Hồ Chí Minh.	- Đã có quy hoạch tổng thể theo Quyết định số 2085/QĐ-UBND ngày 09/6/2021 của UBND TP
38	Xây dựng đường trên cao Bắc Nam từ đường Cộng Hòa đến đường Nguyễn Văn Linh	Quận Tân Bình, 11, 10, 5, 7	42,3 ha	Xây dựng đường trên cao nhằm tăng cường khả năng kết nối hệ thống đường trên cao thành phố. Tăng cường khả năng kết nối giao thông theo hướng Đông Tây	30,000	1,364	- Chiều dài tuyến 14,1 km (đi dọc theo đường Cộng Hòa - Bùi Thị Xuân - Hẻm 656 (Cách Mạng Tháng Tám) - Bắc Hải - Lý Thái Tổ - Nguyễn Văn Cừ - dọc kênh Ông Lớn và kết thúc tại đường Nguyễn Văn Linh) - Quy mô đầu tư 04 làn xe	Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh Địa chỉ: 63 Lý Tự Trọng, Bến Nghé, 1, Hồ Chí Minh ĐT:84-8- 3829 0451 thành phố Hồ Chí Minh.	Theo công văn số 3647/SGTVT-KH ngày 14/4/2021
39	Đường Tam Tân và nút giao cầu An Hạ	Huyện Củ Chi	60ha	Phát triển hạ tầng kỹ thuật của Khu đô thị Tây Bắc, giảm áp lực lưu thông cho Quốc lộ 22	7,000	318	Phù hợp với định hướng điều chỉnh quy hoạch giao thông của Khu đô thị Tây Bắc	Ban Quản lý Khu đô thị Tây Bắc	

STT	Tên dự án	Địa điểm	Tổng diện tích khu đất	Mục tiêu dự án	Tổng mức đầu tư dự		Thông tin chung của dự án (Chủ trương kêu gọi đầu tư, thông tin quy hoạch, ...)	Đầu mối cơ quan liên hệ	Ghi chú (tiến độ, tình trạng)
					Tỷ VND	Triệu USD			
40	Xây dựng đường trên cao tuyến số 5 (đi trùng với đường vành đai 2 (quốc lộ 1) từ nút giao trạm 2 đến nút giao An Suong)	thành phố Thủ Đức, quận 12, huyện Hóc Môn, quận Bình Tân.	37,6 ha	Xây dựng đường vành đai trên cao nhằm tăng cường khả năng kết nối hệ thống đường trên cao thành phố. Tăng cường khả năng kết nối giao thông theo hướng Đông Tây	15,405	700	- Chiều dài tuyến 21,5km (đi trùng với đường vành đai 2 (quốc lộ 1) từ nút giao trạm 2 đến nút giao An Suong) - Quy mô đầu tư 04 làn xe - Thuộc danh mục dự án quốc gia kêu gọi đầu tư nước ngoài đến năm 2020 tại Quyết định số 631/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ - Đã có quy hoạch tổng thể theo Quyết định số 2085/QĐ-UBND ngày 09/6/2021	Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh Địa chỉ: 63 Lý Tự Trọng, Bến Nghé, 1, Hồ Chí Minh ĐT:84-8- 3829 0451	
41	Đường Vành đai 4	qua địa bàn Huyện Củ Chi	200km	Đường Vành đai 4 thành phố Hồ Chí Minh có tổng chiều dài khoảng 200 km; trong đó đoạn qua địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu chiều dài khoảng 18 km, đoạn qua địa bàn tỉnh Đồng Nai chiều dài khoảng 45 km, đoạn qua địa bàn tỉnh Bình Dương chiều dài khoảng 49km, đoạn qua địa bàn thành phố Hồ Chí Minh chiều dài khoảng 16,7 km và đoạn qua địa bàn tỉnh Long An chiều dài khoảng 71km, tầm nhìn đến năm 2050 đường Vành đai 4 – TP.HCM là đường cao tốc 8 làn xe	59,325	2,697	Quyết định số 1698/QĐ-TTg ngày 28/9/2011 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Quy hoạch chi tiết đường Vành đai 4 – Thành phố Hồ Chí Minh; Quyết định số 2645/QĐ-UBND ngày 23/5/2012 của UBND thành phố về duyệt đồ án điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh. Đường Vành đai 4 theo quy hoạch chung của huyện Củ Chi có đoạn khoảng 6,8km chạy dọc đường Bàu Lách và đường Nguyễn Thị Rành hiện hữu.	Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh Địa chỉ: 63 Lý Tự Trọng, Bến Nghé, 1, Hồ Chí Minh ĐT:84-8- 3829 0453	
42	Cầu Thủ Thiêm 3	Quận 4, Thành phố Thủ Đức		Đầu tư xây dựng cầu Thủ Thiêm 3 theo quy hoạch nhằm giải quyết tình trạng ùn tắc giao thông khu vực đường Nguyễn Tất Thành, Tôn Đản, Quận 4, ... góp phần chỉnh trang đô thị , từng bước hoàn thiện mạng lưới giao thông khu vực Q 2, Q4 nói riêng và Thành phố Hồ Chí Minh nói chung	5,377	244	- Tổng chiều dài: khoảng 1,0 km. - Quy mô mặt cắt ngang: 04 làn xe	Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh Địa chỉ: 63 Lý Tự Trọng, Bến Nghé, 1, Hồ Chí Minh ĐT: 84-8- 3829 0451 thành phố Hồ Chí Minh.	
43	Xây dựng tuyến đường Liên cảng Cát Lái - Phú Hữu	Thành phố Thủ Đức		Bổ sung thêm hướng cho xe lưu thông từ cảng Tân cảng Cát Lái ra đường Vành đai 2 và ngược lại. Với việc xây dựng thêm tuyến đường sẽ mở thêm công cho cảng Cát Lái, giảm tải cho các công A,B,D hiện hữu; giảm lượng xe lưu thông trên đường Nguyễn Thị Định vào/ra cảng Cát Lái (hiện nay các công này đã quá tải dẫn đến hiện tượng ùn xe tại khu vực công và kéo dài ra đến đường Nguyễn Thị Định làm kẹt xe trên đường Nguyễn Thị Định, Nút Mỹ Thủy, đường Đồng Văn Cống).	578	26	Xây dựng mới, bề rộng MCN 30m, chiều dài 1,56Km	Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh Địa chỉ: 63 Lý Tự Trọng, Bến Nghé, 1, Hồ Chí Minh ĐT: 84-8- 3829 0451 thành phố Hồ Chí Minh.	
	Giao thông thủy				21,074	685			
1	Nạo vét tuyến rạch Chiềc * Phạm vi: (1) nạo vét tuyến rạch Chiềc hiện hữu có chiều dài khoảng 6,6Km từ ngã ba rạch Chiềc – rạch Trau Trầu - rạch Chiềc đến ngã ba sông Sài Gòn – rạch Chiềc (2) xây dựng mới cầu Kinh	thành phố Thủ Đức		Khai thông tuyến đường thủy nội địa, giảm áp lực giao thông bộ, chỉnh trang đô thị dọc tuyến	690	31	- Chiều dài nạo vét khoảng 6,6Km; bề rộng đáy B=36m; chiều sâu chạy tàu H=3.5m; gia cố kè chống sạt lở tại các vị trí xung yếu. - Xây dựng mới cầu Kinh (trên đường Bưng Ông Thoàn): - Gia cố nền đường đắp đầu cầu: sử dụng giải pháp tường chắn BTCT.	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông , 03 Nguyễn Thị Diệu, P6, Q3, TPHCM, ĐT: 028.39300530, Fax: 028.39306638	
2	Nạo vét khai thông tuyến rạch Trau Trầu * Phạm vi: (1) nạo vét từ vị trí cầu Tăng Long hướng về rạch Trau Trầu đến điểm kết nối với sông Tắc và (2) xây dựng mới cầu Tăng Long	thành phố Thủ Đức		Khai thông tuyến đường thủy nội địa, giảm áp lực giao thông bộ, chỉnh trang đô thị dọc tuyến	430	20	- Chiều dài nạo vét khoảng L=6,3Km; bề rộng đáy B=36m; - Gia cố khoảng 2.000m kè dạng cử ván bê tông cốt thép dự ứng lực (BTCTDUL), bảo vệ bờ tại các đoạn xung yếu đảm bảo cho xả lan 1.000DWT lưu thông an toàn	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông , 03 Nguyễn Thị Diệu, P6, Q3, TPHCM, ĐT: 028.39300530, Fax: 028.39306638	
3	Nạo vét khai thông tuyến sông Tắc * Phạm vi: (1) nạo vét từ ngã ba sông Tắc đến ngã ba sông Đồng Nai và (2) xây dựng mới cầu Trường Phước	thành phố Thủ Đức		Khai thông tuyến đường thủy nội địa, giảm áp lực giao thông bộ, chỉnh trang đô thị dọc tuyến	1,170	53	- Chiều dài nạo vét khoảng 10,8Km; bề rộng đáy B=36m; chiều sâu chạy tàu H=3,5m; gia cố kè chống sạt lở tại các vị trí xung yếu. - Xây dựng mới cầu Trường Phước (trên đường Long Thuận - Gia cố nền đường đắp đầu cầu: sử dụng giải pháp tường chắn BTCT	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông , 03 Nguyễn Thị Diệu, P6, Q3, TPHCM, ĐT: 028.39300530, Fax: 028.39306638	
4	Nạo vét hai tuyến rạch Môn – sông Kinh và rạch Bà Đa – rạch Giáng, quận 9 và xây mới cầu Cây Me trên đường Long Thuận, cầu Đỉnh trên đường Long Thuận nối dài	thành phố Thủ Đức		Khai thông tuyến đường thủy nội địa, giảm áp lực giao thông bộ, chỉnh trang đô thị dọc tuyến	868	39	- Tổng chiều dài nạo vét là 3,51km tuyến rạch Môn – sông Kinh và 5,28km tuyến rạch Bà Đa – rạch Giáng; bề rộng đáy B=20m; chiều sâu chạy tàu H=1,8m; gia cố khoảng 2.600m kè dạng cử ván bê tông cốt thép dự ứng lực (BTCTDUL), bảo vệ bờ tại các đoạn xung yếu và tập trung đông dân cư - Xây dựng mới cầu Cây Me (trên đường Long Phước) - Gia cố nền đường đắp đầu cầu: sử dụng giải pháp tường chắn BTCT	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông , 03 Nguyễn Thị Diệu, P6, Q3, TPHCM, ĐT: 028.39300530, Fax: 028.39306638	

STT	Tên dự án	Địa điểm	Tổng diện tích khu đất	Mục tiêu dự án	Tổng mức đầu tư dự		Thông tin chung của dự án (Chủ trương kêu gọi đầu tư, thông tin quy hoạch, ...)	Đầu mối cơ quan liên hệ	Ghi chú (tiến độ, tình trạng)
					Tỷ VND	Triệu USD			
5	Nạo vét rạch Giồng Ông Tố - rạch Đồng Trong - rạch Chiểu	thành phố Thủ Đức		- Nối tắt và liên kết tuyến thủy nội địa với khu vực cảng biển mới. - Tăng cường tiêu thoát nước, phân lũ triều, giảm lưu lượng qua các tuyến sông chính. - Cải tạo môi trường, tạo cảnh quan đô thị, tạo động lực phát triển kinh tế - du lịch.	1,000	45	- Nạo vét tuyến Rạch Giồng Ông Tố – rạch Đồng Trong – Rạch Chiểu (thủy nội địa cấp IV) với tổng chiều dài tuyến 7,4km. - Xây dựng mới cầu Giồng Ông Tố trên đường Nguyễn Thị Định. - Kè chống sạt lở tại những điểm sung yếu và khu dân cư.	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông , 03 Nguyễn Thị Diệu, P6, Q3, TPHCM, ĐT: 028.39300530, Fax: 028.39306638	
6	Nạo vét tuyến trục Rạch Tra - Kênh Xáng - An Hạ - Kênh Xáng Lớn và mở thông cống An Hạ hiện hữu	Huyện: Bình Chánh, Hóc Môn, Củ Chi	384 ha	- Nối tắt và liên kết tuyến thủy nội địa vùng ĐBSCL và TPHCM, Bình Dương. - Tăng cường tiêu thoát nước, phân lũ triều, giảm lưu lượng qua các tuyến sông chính. - Cải tạo môi trường, tạo cảnh quan đô thị, tạo động lực phát triển kinh tế - du lịch.	4,500	205	- Nạo vét tuyến trục Rạch Tra - Kênh Xáng - An Hạ - Kênh Xáng Lớn (thủy nội địa cấp IV) với tổng chiều dài tuyến 38,39Km. - Xây dựng mới cầu Xáng trên đường Đỗ Văn Dậy và cầu Lớn trên đường Nguyễn Văn Bứa. - Tháo dỡ và thông cống An Hạ hiện hữu + kè chống sạt lở tại những điểm sung yếu và khu dân cư.	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông , 03 Nguyễn Thị Diệu, P6, Q3, TPHCM, ĐT: 028.39300530, Fax: 028.39306638	Đang thực hiện mời gọi đầu tư
7	Khu cảng thủy nội địa	Lô PO, Giáp sông Ông Nhiêu, thành phố Thủ Đức	6,05 ha.	Dự án Cảng thủy nội địa đáp ứng nhu cầu tiếp vận và trung chuyển container, hàng hóa phục vụ doanh nghiệp trong Khu Công nghệ cao và các doanh nghiệp gần Khu Công nghệ cao bằng đường thủy nhằm giảm áp lực giao thông vận chuyển hàng hóa bằng đường bộ.	416	19	Mặt nước xây dựng: 4570. Tầng cao tối thiểu: 01 tầng. Tầng cao tối đa: 06 tầng (25 m) Hệ số sử dụng đất: 3.0 - Quy mô cảng: Cảng thủy nội địa loại II (Theo Thông tư số 61/2014/TT-BGTVT ngày 07/11/2014 của Bộ Giao thông vận tải quy định về tiêu chí phân loại cảng thủy nội địa và công bố danh mục cảng thủy nội địa). - Quy mô gồm các hạng mục + Khu kho, bãi container + Khu bến sà lan + Khu văn phòng điều hành + Giao thông hạ tầng + Khu cây xanh + Khu mặt nước trước bến - Chiều dài bến khoảng 250 m (dự kiến bố trí 05 bến). - Luồng (Rạch Trau Tráu, Ông Nhiêu) nâng từ cấp VI lên cấp IV (Bề rộng luồng khoảng 36m), tính không các cầu dự kiến nâng lên tối thiểu 6m - Công suất dự kiến đạt tối đa: 800 Container/ngày đêm (chủ yếu phục vụ cho các nhà đầu tư trong ranh Khu Công nghệ cao). Quy hoạch phê duyệt: Quyết định số 5691/QĐ-UBND ngày 25/10/2017 của Ủy ban nhân dân Thành phố về duyệt điều chỉnh cục bộ đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/2000 (quy hoạch phân khu) Khu Công nghệ cao Giai đoạn II Khu vực phía Tây rạch Lân	Ban Quản lý Khu Công nghệ cao. Địa chỉ: Lô T2-3 Đường D1, Khu Công nghệ cao TP.HCM, Phường Tân Phú, Thành phố Thủ Đức, TP.HCM. Điện thoại: (+84) 28 3736 0293 Fax: (+84) 28 3736 0292 Email: xtdt.shtp@tphcm.gov.vn Website: www.shtp.hochiminhcity.gov.vn	
8	Xây dựng cụm cảng trung chuyển - ICD tại phường Long Bình, quận 9.	thành phố Thủ Đức	54,2 ha	Tăng cường năng lực vận chuyển đường thủy Hoàn chỉnh hệ thống cảng trung chuyển trên địa bàn Thành phố	6,000	273	- 1.2 km cầu cảng - Thuộc Đề án phát triển kết cấu hạ tầng giai đoạn 2020-2030	Sở Kế hoạch và Đầu tư Địa chỉ: 32 Lê Thánh Tôn, Phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh ĐT: 38.293.179	- Đã có quy hoạch tổng thể - Theo Quyết định số 2085/QĐ-UBND ngày 09/6/2021 của UBTP
9	Xây dựng Cảng cạn Củ Chi	Huyện Củ Chi	18,41ha	Tăng cường năng lực vận chuyển đường thủy Hoàn chỉnh hệ thống cảng trung chuyển trên địa bàn Thành phố	1,800	82	Xây dựng cầu cảng phục vụ tàu trọng tải 2.000DWT	UBND huyện Củ Chi 77, Tinh lộ 8, Thị trấn Củ Chi, huyện Củ Chi	- Đã có quy hoạch tổng thể - Theo Quyết định số 2085/QĐ-UBND ngày 09/6/2021 của UBTP
10	Xây dựng Cảng cạn Tân Kiên	Huyện Bình Chánh	60ha	Hoàn chỉnh hệ thống cảng trung chuyển trên địa bàn Thành phố	4,200	191	Xây dựng cảng cạn diện tích 60ha	UBND huyện Bình Chánh ĐT: (08) 37.602.129	Theo Quyết định số 1201/QĐ-BGTVT ngày 11 tháng 6 năm 2018 của BGTVT
BÃI ĐẬU XE					11.919	542			
1	Bãi đậu xe ngầm tại công viên Tao Đàn	Quận 1		Tăng cường năng lực giao thông tĩnh trong khu vực trung tâm Thành phố	964	44	Xây dựng tầng trệt và 04 tầng hầm (Tầng trệt phục vụ sân bóng; tầng hầm B1, B2: Hoạt động thương mại; tầng hầm B3, B4: Bãi đậu xe bán tự động, mỗi hầm 2 tầng, tổng số chỗ đậu xe của dự án dự kiến: 1.198 xe ô tô và 896 xe máy (số chỗ đậu xe ô tô phục vụ công cộng: 1.044 xe ô tô) + 10,5m mặt đường + 5m vỉa hè)	Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh Địa chỉ: 63 Lý Tự Trọng, Bến Nghé, 1, Hồ Chí Minh ĐT:84-8- 3829 0451	
2	Bãi đậu xe ngầm tại sân vận động Hoa Lư	Quận 1		Tăng cường năng lực giao thông tĩnh trong khu vực trung tâm Thành phố	3,171	144	- Xây dựng 05 tầng hầm. - Tầng hầm B1, B2, B3: Hoạt động thương mại. - Tầng hầm B4, B5: Bãi đậu xe bán tự động (mỗi hầm đậu xe 2 tầng). - Xây dựng nổi Khu B (04 tầng): Hoạt động tập luyện, phục vụ thi đấu thể dục thể thao. - Xây dựng nổi Khu C (05 tầng): Hoạt động dịch vụ hỗ trợ thể dục thể thao. - Xây dựng mới sân bóng đá, đường chạy, khán đài, đường giao thông. - Tỷ lệ diện tích phục vụ công cộng/ diện tích thương mại tạm tính: 5/5. - Tổng số chỗ đậu xe của dự án dự kiến: 2.548 xe ô tô và 2.873 xe máy (số chỗ đậu xe ô tô phục vụ công cộng: 1901 xe ô tô).	Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh Địa chỉ: 63 Lý Tự Trọng, Bến Nghé, 1, Hồ Chí Minh ĐT:84-8- 3829 0451	
3	Nhà ga hành khách xe buýt tại bến xe Chợ lớn	Quận 5	9.035m2	Tăng cường năng lực vận tải hành khách công cộng trên địa bàn Thành phố	1,100	50	Diện tích khu vực dự án: 9.035m2; diện tích xây dựng: 6.345m2; mật độ xây dựng: 70% (30% cây xanh, giao thông bến bãi)	Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh Địa chỉ: 63 Lý Tự Trọng, Bến Nghé, 1, Hồ Chí Minh ĐT:84-8- 3829 0451	
4	Bãi đậu xe buýt Tân Phú	Quận Tân Phú		Tăng cường năng lực vận tải hành khách công cộng trên địa bàn Thành phố	65	3		Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh Địa chỉ: 63 Lý Tự Trọng, Bến Nghé, 1, Hồ Chí Minh ĐT:84-8- 3829 0451	

STT	Tên dự án	Địa điểm	Tổng diện tích khu đất	Mục tiêu dự án	Tổng mức đầu tư dự		Thông tin chung của dự án (Chủ trương kêu gọi đầu tư, thông tin quy hoạch, ...)	Đầu mối cơ quan liên hệ	Ghi chú (tiến độ, tình trạng)
					Tỷ VND	Triệu USD			
5	Xây dựng bến xe hàng	TP.Thủ Đức	33,7 ha	Tăng cường năng lực vận tải hàng hóa khu vực phía Đông Thành phố Hoàn chỉnh hệ thống bến bãi giao thông tỉnh theo quy hoạch nhằm phát triển kinh tế - xã hội	2,570	117	- Xây dựng bãi đậu xe 36,71ha - Thuộc Đề án phát triển kết cấu hạ tầng giai đoạn 2020-2030	Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh	- Đã có quy hoạch tổng thể - Theo Quyết định số 2085/QĐ-UBND ngày 09/6/2021
6	Bến xe hàng trong KDC phía Nam xã Bình Chánh (giao lộ VD3- Quốc lộ 1)	Huyện Bình Chánh	28,5 ha	Tăng cường năng lực vận tải hàng hóa khu vực phía Tây Thành phố Hoàn chỉnh hệ thống bến bãi giao thông tỉnh theo quy hoạch nhằm phát triển kinh tế - xã hội	2,135	97	- Xây dựng bãi đậu xe 28,5ha - Thuộc Đề án phát triển kết cấu hạ tầng giai đoạn 2020-2030	Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh	- Đã có quy hoạch tổng thể - Theo Quyết định số 2085/QĐ-UBND ngày 09/6/2021
7	Xây dựng bến xe Miền Tây mới	Huyện Bình Chánh	24,34 ha	Tăng cường năng lực vận tải hành khách khu vực phía Tây Thành phố Hoàn chỉnh hệ thống bến bãi giao thông tỉnh theo quy hoạch nhằm phát triển kinh tế - xã hội	1,914	87	- Diện tích 24,34 ha, gồm: Depot và nhà ga đầu tuyến phía Tây của tuyến BRT số 1, Bến xe Miền Tây mới - Thuộc Đề án tăng cường VTHKCC kết hợp với kiểm soát sử dụng phương tiện cơ giới cá nhân tham gia giao thông trên địa bàn Tp.HCM; Đề án phát triển kết cấu hạ tầng giai đoạn 2020-2030	Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh	- Đã có quy hoạch tổng thể - Theo Quyết định số 2085/QĐ-UBND ngày 09/6/2021
	HẠ TẦNG KỸ THUẬT ĐÔ THỊ				20,419	928			
1	Nhà máy xử lý nước thải Nam Sài Gòn (lưu vực số 4)	Quận 7, huyện Nhà Bè		Xử lý nước thải phục vụ lưu vực số 4 vùng phục vụ là quận 7 và huyện Nhà Bè	4,500	205	- Hệ thống cống bao, cống thu gom. - Xây dựng NMXLNT công suất: + Giai đoạn 1 là 82.000 m3/ngày đêm + Giai đoạn 2 là 132.000 m3/ngày đêm	Sở Xây dựng ĐT: (028) 3932 5945	
2	Nhà máy xử lý nước thải Bắc Sài Gòn 2	Thành phố Thủ Đức			5,860	266	PA1: công suất 130.000m3/ngày; diện tích chiếm đất 07Ha; số dân hưởng lợi 380.000 người. PA2: công suất giai đoạn 1 (2020) 70.000m3/ngày; công suất giai đoạn 2 (2023) mở rộng và nâng cấp đạt 130.000m3/ngày; diện tích chiếm đất 05Ha; số dân hưởng lợi 500.000 người.	Sở Xây dựng ĐT: (028) 3932 5945	
3	Nhà máy xử lý nước thải Bắc Sài Gòn 1 (lưu vực số 7)	Thành phố Thủ Đức		Xử lý nước thải phục vụ lưu vực số 7, vùng phục vụ là quận Thủ Đức	6,010	273	- Hệ thống cống bao, cống thu gom. - Xây dựng NMXLNT công suất: + Giai đoạn 1 là 142.000 m3/ngày đêm + Giai đoạn 2 là 230.000 m3/ngày đêm	Sở Xây dựng ĐT: (028) 3932 5945	
4	Nhà máy xử lý nước thải Tây Bắc (lưu vực số 12)	Huyện Củ Chi		Xử lý nước thải phục vụ lưu vực số 7, vùng phục vụ là Tây Bắc thành phố - huyện Củ Chi	3,600	164	- Hệ thống cống bao, cống thu gom. - Xây dựng NMXLNT công suất: + Giai đoạn 1 là 68.000 m3/ngày đêm + Giai đoạn 2 là 110.000 m3/ngày đêm	Sở Xây dựng ĐT: (028) 3932 5945	
5	Cụm công nghiệp Dương Công Khi	Xã Xuân Thới Thượng Huyện Hóc Môn	46.41 ha	Đầu tư và xây dựng hạ tầng cụm công nghiệp nhằm thu hút doanh nghiệp hoạt động.	448.831	20	Quy hoạch: đất công nghiệp. - Hiện trạng: khu vực chủ yếu là đất đang canh tác hoa màu của người dân, có khoảng 20 căn nhà cấp 4, 01 lò giết mổ gia súc diện tích 5,5ha được đầu tư năm 2014. Về quy hoạch, khu vực tiếp giáp với kênh liên vùng và khu công nghiệp DIC và điều kiện thuận lợi để phát triển công nghiệp, sản xuất.	Sở Công Thương ĐT: (028) 38.222.311	Chưa có chủ đầu tư, đang kêu gọi đầu tư xây dựng hạ tầng cụm công nghiệp.
	GIÁM Ô NHIỄM MÔI TRƯỜNG VÀ XỬ LÝ RÁC				9,466	430			
1	Xử lý chất thải rắn sinh hoạt bằng công nghệ đốt phát điện trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh với công suất 1.000 tấn/ngày	Khu Liên hợp xử lý chất thải rắn Tây Bắc, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh	7,25 ha	Tiến tới giảm dần, tiết kiệm diện tích đất đang được sử dụng làm các bãi chôn lấp rác sinh hoạt hiện nay có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường không khí, nước của Thành phố. Áp dụng công nghệ đốt rác phát điện thân thiện với môi trường	4500	205	Xây dựng nhà máy xử lý chất thải rắn sinh hoạt công suất 1.000 tấn/ngày (có kết hợp xử lý chất thải rắn công nghiệp nguy hại, chất thải y tế)	Ban QLDA ĐTXDCT thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường (số 12 Phan Đăng Lưu, Phường 7, Quận Bình Thạnh)	Khu đất đã bồi thường giải phóng mặt bằng
2	Xây dựng nhà máy xử lý chất thải rắn và thu hồi năng lượng	Khu Liên hợp xử lý chất thải rắn Tây Bắc, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh	Khoảng 7,3ha	- Xử lý rác thải công nghiệp và sinh hoạt áp dụng công nghệ tiên tiến theo hướng thân thiện với môi trường, không phát sinh gây mùi hôi, tận dụng được nguồn tài nguyên rác cũng như giải quyết lượng rác đang tăng nhanh trong Thành phố Hồ Chí Minh. - Tận dụng nguồn nhiệt năng để phát điện hòa lưới điện quốc gia góp phần đáp ứng nhu cầu về điện ngày càng tăng của Thành phố và khu vực	4,920	224	Xây dựng nhà máy xử lý chất thải rắn sinh hoạt công suất 2.000 tấn/ngày -Thông báo số 624/TB-VP ngày 15 tháng 7 năm 2021 của Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố về Kết luận của Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Lê Hòa Bình về tình hình thực hiện các chỉ tiêu đốt rác phát điện - Thông báo số 910/TB-VP ngày 15 tháng 12 năm 2021 của Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố về Kết luận của Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Lê Hòa Bình về đề xuất đầu tư dự án Xây dựng nhà máy xử lý chất thải rắn và thu hồi năng lượng REE	Sở Tài nguyên và Môi trường (địa chỉ 63 Lý Tự Trọng, phường Bến Nghé, Quận 1)	Khu đất đã bồi thường giải phóng mặt bằng
3	Xây dựng lò đốt rác và xử lý rác sinh hoạt 100 tấn/ngày	Xã An Thới Đông, Huyện Cần Giờ	14,07 ha	Xử lý rác thải trên địa bàn huyện và các vùng ven	46	2		UBND huyện Cần Giờ Ông Huỳnh Minh Quang - 0909188114 - Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch	
	GIÁM NGẬP NƯỚC				28,903	1,314			

STT	Tên dự án	Địa điểm	Tổng diện tích khu đất	Mục tiêu dự án	Tổng mức đầu tư dự		Thông tin chung của dự án (Chủ trương kêu gọi đầu tư, thông tin quy hoạch, ...)	Đầu mối cơ quan liên hệ	Ghi chú (tiến độ, tình trạng)
					Tỷ VND	Triệu USD			
1	Dự án Cải thiện môi trường nước thành phố giai đoạn 3	Khu vực phường 7 quận 8: 200ha Khu vực quận 7: 1.400ha Lưu vực kênh Đôi - Tè quận 4, 7, 8	1.600 ha	Dự án Cải thiện Môi trường nước thành phố Hồ Chí Minh lưu vực Tàu Hũ - Bến Nghé - Đôi - Tè, giai đoạn 3 là dự án kết nối đồng bộ hệ thống thoát nước, xử lý nước thải đã được xây dựng trong giai đoạn 1 và đang được triển khai xây dựng trong giai đoạn 2 nhằm phát triển hệ thống thoát nước mưa, góp phần cải thiện môi trường, chỉnh trang đô thị, nâng cao chất lượng sống của người dân, tăng cường khả năng thoát nước và giao thông thủy trên tuyến kênh Đôi, kênh Tè, phát triển hệ thống thoát nước mưa, khắc phục tình trạng ngập do mưa và triều cường tại các điểm ngập trong khu vực, hoàn thiện mạng lưới giao thông ven kênh và phát huy hiệu quả cao nhất của các Dự án Cải thiện môi trường nước giai đoạn 1 và 2.	18,804	855	Ngày 28/07/2012, tại Thông báo số 572/TB-VP của Văn phòng ủy ban nhân dân thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố đồng ý giao Ban Giao thông Đô thị chủ trì nghiên cứu tiền khả thi dự án Cải thiện môi trường nước thành phố giai đoạn 3.	BQL Đầu tư Xây dựng Công trình Giao thông đô thị. Địa chỉ: số 3, Nguyễn Thị Diệu, Phường 6, Quận 3, Hồ Chí Minh ĐT: (84-8) 39 300 530 - 39 306 638 Fax: (84-8) 39 300 530 - 39 306 638 3, Nguyễn Thị Diệu, Phường 6, Quận 3, Hồ Chí Minh ĐT: (84-8) 39 300 530 - 39 306 638 Fax: (84-8) 39 300 530 - 39 306 638	
2	Nạo vét luồng Soài Rạp (giai đoạn 3)				8,977	408	Đầu tư để hoàn tất luồng Soài Rạp theo quy hoạch được duyệt, nạo vét đến cao trình (-11,5)m	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông ĐT: 028 3930 0530	
3	Dự án Công kiểm soát triều Rạch Tra	huyện Củ Chi, huyện Hóc Môn	Xây dựng trên công trình hiện hữu	Giảm ngập nước	1,122	51	Thông số kỹ thuật: chiều rộng thoát nước 2x40m, cao trình đáy 5m. Quyết định số 5754/QĐ-UBND ngày 12/11/2012 của Ủy ban nhân dân thành phố về duyệt danh mục dự án đầu tư theo hình thức BOT và BT trên địa bàn thành phố	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn - Số 176 Hai Bà Trưng (Lầu 3), Phường Đa Kao, Quận I, thành phố Hồ Chí Minh. Điện thoại : 8294718 - 8250353 Fax: 8232119	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn phụ trách. Đang thực hiện mời gọi đầu tư.
	NÔNG NGHIỆP				286,632	77			
1	Đầu tư Trung tâm Thủy sản thành phố tại huyện Cần Giờ	huyện Cần Giờ	99,99 ha	Hình thành Trung tâm thương mại - dịch vụ hậu cầu nghề cá thành phố với công nghệ tiên tiến của các nước trong khu vực, đảm bảo mục tiêu thực hiện chiến lược biển Việt Nam	1200	55	Quyết định số 5754/QĐ-UBND ngày 12/11/2012 của Ủy ban nhân dân thành phố về duyệt danh mục dự án đầu tư theo hình thức BOT và BT trên địa bàn thành phố Xây dựng khu nhà máy chế biến thủy sản, kho tàng và cơ sở dịch vụ hậu cần nghề cá với quy mô 80ha	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Thành phố Hồ Chí Minh; ĐT: 38297614	
2	Đầu tư xây dựng Khu NNCNC ngành thủy sản tại huyện Cần Giờ	Khu vực Hào Vồ , xã Long Hòa, huyện Cần Giờ, TP.HCM	Quy mô 89,74 ha - Diện tích kêu gọi đầu tư 50 ha	Xây dựng hạ tầng kỹ thuật cho hoạt động nghiên cứu khoa học, trình diễn thử nghiệm các mô hình sản xuất giống, nuôi trồng thủy sản nước mặn , nước lợ. Kêu gọi đầu tư lĩnh vực sản xuất giống thủy sản.	490	22	- Thông báo số 701/TB-VP ngày 15/11/2010 tại cuộc họp về dự án Đầu tư mở rộng & Phát triển khu Nông nghiệp Công nghệ cao trong lĩnh vực thủy sản nước lợ - mặn tại Hào Vồ, xã Long Hòa, huyện Cần Giờ ; - Thông báo số 156/TB-VP ngày 17/3/2011 về việc sáp nhập Công ty Phát triển Kinh tế Duyên Hải vào Tổng công ty Thương mại Sài Gòn - TNHH Một thành viên ; - Thông báo số 514/TB-VP ngày 28/6/2012 về tình hình hoạt động của Khu nông nghiệp Công nghệ cao thành phố và việc triển khai dự án đầu tư xây dựng Khu Nông nghiệp Công nghệ cao ngành thủy sản tại huyện Cần Giờ; - Quyết định 612/QĐ-UBND ngày 01/02/2013 của UBND Thành phố Hồ Chí Minh về duyệt nhiệm vụ quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2.000 Khu nuôi trồng thủy sản công nghệ cao tại khu vực Hào Vồ , xã Long Hòa, huyện Cần Giờ. - Quyết định số 3910/QĐ-UBND ngày 12/8/2014 của Ủy ban nhân dân Thành phố về phê duyệt đồ án quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 của dự án Đầu tư xây dựng Khu Nông nghiệp Công nghệ cao ngành thủy sản tại huyện Cần Giờ . - Quyết định số 223/QĐ-SNN ngày 20/6/2016 của Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn về phê duyệt Dự án đầu tư xây dựng Khu Nông nghiệp Công nghệ cao ngành thủy sản tại Cần Giờ.	BQL Khu Nông nghiệp Công nghệ cao Ông Phạm Đình Dũng Chức vụ: Trưởng Ban Quản lý Khu NNCNC Điện thoại: (028)38998582 Di động: 0906918813 Email: pddung.ahtp@tphcm.gov.vn	
3	10 phân khu ven Sông Sài Gòn	Phú Mỹ Hưng, An Phú, An Nhơn Tây, Nhuận Đức, Phú Hòa Đông, Trung An, Hòa Phú và Bình Mỹ	4.481,68ha	Khu nông nghiệp kết hợp du lịch sinh thái và dân cư nhà vườn ven sông Sài Gòn	284,942	12952	Đã được Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt đồ án quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/5000 từ tháng 9 năm 2013	UBND huyện Củ Chi 77, Tinh lộ 8, Thị trấn Củ Chi, huyện Củ Chi	Đặt do tổ chức, hộ gia đình, cá nhân đang trực tiếp quản lý sử dụng
	THƯƠNG MẠI - DỊCH VỤ				24,550	1,032			

STT	Tên dự án	Địa điểm	Tổng diện tích khu đất	Mục tiêu dự án	Tổng mức đầu tư dự		Thông tin chung của dự án (Chủ trương kêu gọi đầu tư, thông tin quy hoạch, ...)	Đầu mối cơ quan liên hệ	Ghi chú (tiến độ, tình trạng)
					Tỷ VND	Triệu USD			
1	Trung tâm thương mại dịch vụ và hỗ trợ kỹ thuật T4	Lô T4, tiếp giáp trục đường D2 (Lô giới 50m), đường D12 (Lô giới 40m) và đường D15 (Lô giới dự kiến 27m).	3 ha	Khu Thương mại – Dịch vụ tiêu chuẩn quốc tế để bố trí các hoạt động như sau: 1) Tòa nhà thông minh (Smart building): tiết kiệm năng lượng; 2) Thương mại dịch vụ; 3) Hội nghị, hội thảo triển lãm công nghệ; 4) Trung tâm nghệ thuật, bảo tàng công nghệ; 5) Các hoạt động dịch vụ khác đem đến giá trị gia tăng cho dự án, tạo động lực phát triển kinh tế-xã hội của Thành phố; 6) Dự án phù hợp với vị trí Khu Công nghệ cao, nằm trong đô thị Khoa học công nghệ của Thành phố; 7) Các hoạt động khác theo đề xuất của nhà đầu tư được Ban Quản lý Khu Công nghệ cao xem xét.	2,174	99	Việc xây dựng: 40%. Tăng cao tối thiểu: 02 tầng. Tăng cao tối đa: 16 tầng (55 m) Hệ số sử dụng đất: 3.0 Khoảng lùi công trình: + Đường D2: 20m. +Đường D12: 20m. +Đường D15: 15m. Giá thuê đất Đang chờ Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành giá cho thuê đất. Ưu đãi tiền thuê đất theo quy định tại Nghị định số 35/2017/NĐ-CP ngày 03/4/2017 của Chính phủ. Ưu đãi đầu tư: - Nhà đầu tư được hưởng ưu đãi về thuế thu nhập doanh nghiệp 10% trong vòng 15 năm, trong đó 4 năm đầu được miễn thuế (0%) và 9 năm tiếp theo được giảm 50% (05%). - Nhà đầu tư được hưởng ưu đãi về thuế thu nhập doanh nghiệp 10% trong vòng 15 năm, trong đó 4 năm đầu được miễn thuế (0%) và 9 năm tiếp theo được giảm 50% (05%). - Ngoài ra, nhà đầu tư còn được miễn thuế nhập khẩu cho: + Máy móc, trang thiết bị, phương tiện vận chuyển chuyên dụng (Trên 24 chỗ) nhập khẩu để tạo tài sản cố định. + Nguyên vật liệu xây dựng tài sản cố định trong nước chưa sản xuất được. + Bán thành phẩm, linh kiện nhập khẩu để gia công thành thành phẩm.	Ban Quản lý Khu Công nghệ cao. Địa chỉ: Lô T2-3 Đường D1, Khu Công nghệ cao TP.HCM, Phường Tân Phú, Thành phố Thủ Đức, TP.HCM. Điện thoại: (+84) 28 3736 0293 Fax: (+84) 28 3736 0292 Email: xtdt.shtp@tphcm.gov.vn Website: www.shtp.hochiminhcity.gov.vn	Yêu cầu đối với nhà đầu tư: + Có khả năng tài chính thực hiện dự án; + Có kinh nghiệm trong việc thực hiện các dự án tương tự; + Các loại hình dịch vụ tích hợp mang lại giá trị gia tăng đối với Khu Công nghệ cao. + Dự án có thiết kế độc đáo, tạo điểm nhấn, biểu tượng của Khu Công nghệ cao. Quy hoạch: Ban Quản lý đang trình điều chỉnh Quy hoạch 1/2000 Giai đoạn II Khu Công nghệ cao.
2	Dự án Khu phức hợp 621 Phạm Văn Chí phường 7, quận 6	621 Phạm Văn Chí, phường 7, quận 6	22,78 ha	Khu đô thị phức hợp, bao gồm: Căn hộ, Thương mại - Dịch vụ và các hoạt động dịch vụ khác đem đến giá trị gia tăng cho dự án phát triển kinh tế - xã hội của Thành phố.	16,382	745	Nhà đầu tư được lựa chọn thực hiện dự án sẽ triển khai công tác lập và trình duyệt quy hoạch theo quy định. Ủy ban nhân dân quận 6 đang báo cáo đề xuất Sở Xây dựng, Sở Kế hoạch đầu tư, Sở Quy hoạch kiến trúc kiến nghị Ủy ban nhân dân Thành phố điều chỉnh lại ranh dự án. Hiện đang chờ ý kiến của các Sở, ngành có liên quan.	Ủy ban nhân dân quận 6 ĐT: (84.8) 38552700	Công văn số 490/SXD-PTĐT ngày 11/02/2018 của Sở Xây dựng
3	Khu Nhà ở cao tầng kết hợp Thương mại - Dịch vụ (Khu 701/2 Kinh Dương Vương, phường 12, quận 6)	Ô phố có ký hiệu I/8 trong Đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng đô thị tỷ lệ 1/2000 (quy hoạch phân khu) khu dân cư một phần liên phường 12, 13, 14 quận 6 (quy hoạch sử dụng đất – kiến trúc – giao thông)	0,61745 ha	Khu đô thị phức hợp, bao gồm: Căn hộ, Thương mại - Dịch vụ và các hoạt động dịch vụ khác đem đến giá trị gia tăng cho dự án phát triển kinh tế - xã hội của Thành phố.	359	16	Nhà đầu tư được lựa chọn thực hiện dự án theo quy hoạch được duyệt.	Ủy ban nhân dân quận 6 ĐT: (84.8) 38552700	
4	Khu Nhà ở cao tầng kết hợp Thương mại - Dịch vụ (Khu 10/2 An Dương Vương phường 10 quận 6)	Một phần Ô phố có ký hiệu II/33, II/43, trọn ô phố II/41, II/32 trong Đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng đô thị tỷ lệ 1/2000 (quy hoạch phân khu) khu dân cư một phần liên phường 10, 11 quận 6 (quy hoạch sử dụng đất – kiến trúc – giao thông)	2.789 ha	Khu đô thị phức hợp, bao gồm: Căn hộ, Thương mại - Dịch vụ - công viên và các hoạt động dịch vụ khác đem đến giá trị gia tăng cho dự án phát triển kinh tế - xã hội của Thành phố.	305	14	Nhà đầu tư được lựa chọn thực hiện dự án sẽ triển khai công tác lập, điều chỉnh quy hoạch và trình duyệt quy hoạch theo quy định.	Ủy ban nhân dân quận 6 ĐT: (84.8) 38552700	
5	Khu Trung tâm thương mại, công viên phía Bắc đường Tạ Quang Bửu, phường 4, quận 8	Quận 8		Chỉnh trang đô thị, Xây dựng khu thương mại công viên phía Bắc đường Tạ Quang Bửu	1,200	55	UBND Thành phố đã phê duyệt điều chỉnh cục bộ Đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng đô thị tỷ lệ 1/2000 Khu đất phía Bắc đường Tạ Quang Bửu, phường 4, quận 8; trong đó đất thương mại dịch vụ 0,7 ha.	Sở Xây dựng ĐT: (028) 3932 5945	UBND thành phố đã phê duyệt điều chỉnh cục bộ Đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng đô thị tỷ lệ 1/2000 Khu đất phía Bắc đường Tạ Quang Bửu, phường 4, quận 8; trong đó đất thương mại dịch vụ 7,0 ha.
6	Trung tâm thương mại Bình Hòa	Phường 13, Quận Bình Thạnh	3,043 m2	Xây dựng khu thương mại dịch vụ đa chức năng	55	3	Căn cứ Quyết định số 65/QĐ-UBND-QLĐT ngày 12/01/2015 của UBND Quận Bình Thạnh.	UBND Quận Bình Thạnh ĐT: 02835511888	Đã bồi thường, giải toả.
7	Dự án Thu phí xe ô tô lưu thông vào trung tâm Thành phố đề hạn chế ùn tắc giao thông	Khu vực trung tâm TPHCM		Tăng cường năng lực điều hành giao thông đô thị của Thành phố, cải thiện môi trường (giảm ô nhiễm), độ an toàn cao hơn cho người tham gia giao thông, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế xã hội, tiến tới hoàn thiện cơ sở hạ tầng, nâng cao dân trí, nếp sống văn minh đô thị.	2,231	101	Đầu tư hệ thống thu phí xe ô tô lưu thông khu vực trung tâm thành phố, dự kiến khoảng 36 cổng thu phí đa làn không dừng và một trung tâm điều hành có nhiệm vụ kết nối với các cổng thu phí, xử lý thông tin và điều hành quản lý các hoạt động thu phí của hệ thống. Thuộc đề án phát triển kết cấu hạ tầng giai đoạn 2020-2030	Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh Địa chỉ: 63 Lý Tự Trọng, Bến Nghé, 1, Hồ Chí Minh ĐT:84-8- 3829 0451	Theo Quyết định số 2085/QĐ-UBND ngày 09/6/2021 của UBNDP

STT	Tên dự án	Địa điểm	Tổng diện tích khu đất	Mục tiêu dự án	Tổng mức đầu tư dự		Thông tin chung của dự án (Chủ trương kêu gọi đầu tư, thông tin quy hoạch, ...)	Đầu mối cơ quan liên hệ	Ghi chú (tiến độ, tình trạng)
					Tỷ VND	Triệu USD			
8	Khu Trung tâm thương mại huyện Củ Chi	Quốc lộ 22 - Giáp Hải, nằm cạnh Bến xe Củ Chi	12,29ha	gồm siêu thị là 3,2ha và khu trung tâm thương mại là 9,09ha	1,845	83.86	Đã được Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 tại Quyết định số 193/QĐ-UBND ngày 20/01/2015	UBND huyện Củ Chi 77, Tỉnh lộ 8, Thị trấn Củ Chi, huyện Củ Chi	Đất do tổ chức, hộ gia đình, cá nhân đang trực tiếp quản lý sử dụng
	CHÍNH TRANG ĐỒ THỊ VÀ XÂY DỰNG NHÀ Ở, TÁI ĐỊNH CƯ				34,130	1,494			
1	Đầu tư tòa nhà văn phòng cho thuê hoặc cho mục đích tự sử dụng ở Lô đất cho thuê của Công viên phần mềm Quang Trung	Công viên phần mềm Quang Trung, Phường Tân Chánh Hiệp Quận 12 TpHCM	Trung bình 5.000 m2	Đầu tư tòa nhà văn phòng cho thuê hoặc cho mục đích tự sử dụng (liên quan đến ngành công nghệ thông tin như tòa nhà sản xuất phần mềm, dịch vụ CNTT, trung tâm dữ liệu..)	220	10	Tổng diện tích khu: 43ha Số lô đất: 51 Mục đích sử dụng đất: 91.8% cho phát triển phần mềm, dịch vụ CNTT.. 8.2% cho mục đích dịch vụ tiện ích khác như trường học, nhà ở chuyên gia Mật độ quy hoạch: 2,367 chuyên gia 33.682 kỹ sư và sinh viên 3.391 lao động dịch vụ phụ trợ Mật độ xây dựng: 40% Số tầng cao quy hoạch : 12 tầng Hệ số sử dụng đất: 5 Điều kiện bàn giao đất: Đất sạch, đã san lấp mặt bằng, quy hoạch 1/500, hạ tầng hoàn thiện Hạ tầng kỹ thuật Hệ thống điện: Trạm điện được xây dựng hoàn thiện tại lô đất và kết nối hòa chung lưới điện chính của QTSC. Nguồn điện công suất: 2,500 KVA/lô đất. Hệ thống cấp thoát nước: Hệ thống cấp nước: hệ thống đường nước được cấp nối đến mỗi lô đất. Hệ thống xử lý nước thải: Mỗi lô đầu có hệ thống xử lý nước thải kết nối chung đến nhà máy xử lý nước thải chung. Hệ thống thoát nước mưa: Sẵn sàng trên mỗi lô đất. Hệ thống vòi chữa cháy: Sẵn sàng trên các điểm giao lộ khu đất và khoảng cách là 150m/1 vòi chữa cháy. - Dân số: 4.250 người. - Tổng diện tích khuôn viên: 25.786,9 m2. - Tổng diện tích xây dựng: 9.445,7 m2. - Tổng diện tích sàn xây dựng: 141.686,1 m2. - Mật độ xây dựng tối đa: 37%. - Hệ số sử dụng đất tối đa: 5,5. - Tầng cao xây dựng tối đa: 15 tầng. - Khoảng lùi xây dựng: 6m.	CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN PHÁT TRIỂN CÔNG VIÊN PHẦN MỀM QUANG TRUNG Nhà 3, Công viên phần mềm Quang Trung, Phường Tân Chánh Hiệp, Quận 12, TpHCM T: (84.8)3 7155 055 F: (84.8) 37155 985 E: qtscc@qtscc.com.vn W: www.qtscc.com.vn	
2	Chung cư Lô 1 thuộc Khu tái định cư, phường Tân Thới Nhất, quận 12 (Khu 38 ha)	Phường Tân Thới Nhất, quận 12	2,57869 ha	Phục vụ việc tái định cư khu vực và Thành phố, chính trang đô thị	1,100	50	- Dân số: 1.745 người. - Tổng diện tích khuôn viên: 7,147,8 m2. - Tổng diện tích xây dựng: 3.878,4 m2. - Tổng diện tích sàn xây dựng: 58.175,9 m2. - Mật độ xây dựng tối đa: 55%. - Hệ số sử dụng đất tối đa: 8,1. - Tầng cao xây dựng tối đa: 15 tầng. - Khoảng lùi xây dựng: 6m.	Ủy ban nhân dân Quận 12 ĐT: (028) 39826312	Đã phê duyệt đồ án quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/50 (điều chỉnh) Khu tái định cư phường Tân Thới Nhất, quận 12 (Khu 38 ha) tại Quyết định số 2295/QĐ-UBND-ĐT ngày 08/10/2018
3	Chung cư Lô 3 thuộc Khu tái định cư, phường Tân Thới Nhất, quận 12 (Khu 38 ha)	Phường Tân Thới Nhất, quận 12	0,71478 ha	Phục vụ việc tái định cư khu vực và Thành phố, chính trang đô thị	450	20	- Dân số: 1.740 người. - Diện tích: 7.077,1 m2. - Tổng diện tích xây dựng: 3.864,8 m2. - Tổng diện tích sàn xây dựng: 57.972,1 m2. - Mật độ xây dựng tối đa: 55%. - Hệ số sử dụng đất tối đa: 8,2. - Tầng cao xây dựng tối đa: 15 tầng. - Khoảng lùi xây dựng: 6m.	Ủy ban nhân dân Quận 12 ĐT: (028) 39826312	Đã phê duyệt đồ án quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/50 (điều chỉnh) Khu tái định cư phường Tân Thới Nhất, quận 12 (Khu 38 ha) tại Quyết định số 2295/QĐ-UBND-ĐT ngày 08/10/2018
4	Chung cư Lô 4 thuộc Khu tái định cư, phường Tân Thới Nhất, quận 12 (Khu 38 ha)	Phường Tân Thới Nhất, quận 12	0,70771 ha	Phục vụ việc tái định cư khu vực và Thành phố, chính trang đô thị	450	20	- Dân số: 1.435 người. - Tổng diện tích khuôn viên: 4.850,8 m2. - Tổng diện tích xây dựng: 3.189,4 m2. - Tổng diện tích sàn xây dựng: 47.841 m2. - Mật độ xây dựng tối đa: 66%. - Hệ số sử dụng đất tối đa: 9,9. - Tầng cao xây dựng tối đa: 15 tầng. - Khoảng lùi xây dựng: 6m.	Ủy ban nhân dân Quận 12 ĐT: (028) 39826312	Đã phê duyệt đồ án quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/50 (điều chỉnh) Khu tái định cư phường Tân Thới Nhất, quận 12 (Khu 38 ha) tại Quyết định số 2295/QĐ-UBND-ĐT ngày 08/10/2018
5	Chung cư Lô 7 thuộc Khu tái định cư, phường Tân Thới Nhất, quận 12 (Khu 38 ha)	Phường Tân Thới Nhất, quận 12	0,48508 ha	Phục vụ việc tái định cư khu vực và Thành phố, chính trang đô thị	400	18	- Dân số: 1.822 người. - Diện tích: 9.109,2 m2. - Tổng diện tích xây dựng: 4.049 m2. - Tổng diện tích sàn: 60.735,6 m2. - Mật độ xây dựng tối đa: 45%. - Hệ số sử dụng đất tối đa: 7,0. - Tầng cao xây dựng tối đa: 15 tầng. - Khoảng lùi xây dựng: 6m.	Ủy ban nhân dân Quận 12 ĐT: (028) 39826312	Đã phê duyệt đồ án quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/50 (điều chỉnh) Khu tái định cư phường Tân Thới Nhất, quận 12 (Khu 38 ha) tại Quyết định số 2295/QĐ-UBND-ĐT ngày 08/10/2018
6	Chung cư Lô 8 thuộc Khu tái định cư, phường Tân Thới Nhất, quận 12 (Khu 38 ha)	Phường Tân Thới Nhất, quận 12	0,91092 ha	Phục vụ việc tái định cư khu vực và Thành phố, chính trang đô thị	550	25	- Dân số: 1.822 người. - Diện tích: 9.109,2 m2. - Tổng diện tích xây dựng: 4.049 m2. - Tổng diện tích sàn: 60.735,6 m2. - Mật độ xây dựng tối đa: 45%. - Hệ số sử dụng đất tối đa: 7,0. - Tầng cao xây dựng tối đa: 15 tầng. - Khoảng lùi xây dựng: 6m.	Ủy ban nhân dân Quận 12 ĐT: (028) 39826312	Đã phê duyệt đồ án quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/50 (điều chỉnh) Khu tái định cư phường Tân Thới Nhất, quận 12 (Khu 38 ha) tại Quyết định số 2295/QĐ-UBND-ĐT ngày 08/10/2018
7	Dự án xây dựng Nhà ở Điện lực Bình Chánh *	H. Bình Chánh	18.79 ha	Nhà ở xã hội và thương mại	1,217	55	Xây dựng nhà ở 10.5 ha. Số căn 1254 căn	Sở Xây dựng ĐT: (028) 3932 5945	

STT	Tên dự án	Địa điểm	Tổng diện tích khu đất	Mục tiêu dự án	Tổng mức đầu tư dự		Thông tin chung của dự án (Chủ trương kêu gọi đầu tư, thông tin quy hoạch, ...)	Đầu mối cơ quan liên hệ	Ghi chú (tiến độ, tình trạng)
					Tỷ VND	Triệu USD			
8	Công viên chuyên đề Văn hóa Khu Công nghệ cao	Cụm IV- Khu Công nghiệp chuyên đề văn hoá, Khu Công nghệ cao, Thành phố Thủ Đức, TPHCM	12,47ha	Khu Công viên cây xanh cảnh quan phục vụ mục đích công cộng... Khu Dịch vụ là khu vực được xây dựng các công trình gắn kết với các chức năng về văn hoá, lịch sử và... Khuyến khích nghiên cứu, đầu tư các mô hình vườn ươm,... Công trình phục vụ ưu tiên sử dụng vật liệu xây dựng và đồ dùng từ nguồn gốc thực vật,...	227	10	Mật độ xây dựng: 10%. Tầng cao tối thiểu: 01 tầng. Tầng cao tối thiểu: 02 tầng (tương đương 10m tính từ cốt lè đường gần công trình nhất). Hệ số sử dụng đất: 0.1 Khoảng lùi công trình: + Đường D2 (lộ giới 50m): khoảng lùi tối thiểu 5m + Đường D18 (lộ giới 24m): khoảng lùi tối thiểu 15m + Từ ranh hành lang an toàn bờ sông/ rạch: khoảng lùi tối thiểu 5m + Từ ranh đường Lê Xuân Oai (lộ giới 30m): khoảng lùi tối thiểu 7m Ưu đãi đầu tư: - Nhà đầu tư được hưởng ưu đãi về thuế thu nhập doanh nghiệp 10% trong vòng 15 năm, trong đó 4 năm đầu được miễn thuế (0%) và 9 năm tiếp theo được giảm 50% (05%). - Nhà đầu tư được hưởng ưu đãi về thuế thu nhập doanh nghiệp 10% trong vòng 15 năm, trong đó 4 năm đầu được miễn thuế (0%) và 9 năm tiếp theo được giảm 50% (05%). - Ngoài ra, nhà đầu tư còn được miễn thuế nhập khẩu cho: + Máy móc, trang thiết bị, phương tiện vận chuyển chuyên dụng (Trên 24 chỗ) nhập khẩu để tạo tài sản cố định. + Nguyên vật liệu xây dựng tài sản cố định trong nước chưa sản xuất được. + Bán thành phẩm, linh kiện nhập khẩu để gia công thành thành phẩm. Quy hoạch phê duyệt: Quyết định 324/QĐ-KCNC ngày 20/11/2017 ề phê duyệt nhiệm vụ quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 các phân Khu cây xanh - Mặt nước thuộc Giai đoạn II - Cụm IV: Công viên chuyên đề	Ban Quản lý Khu Công nghệ cao. Địa chỉ: Lô T2-3 Đường D1, Khu Công nghệ cao TP.HCM, Phường Tân Phú, Thành phố Thủ Đức, TP.HCM. Điện thoại: (+84) 28 3736 0293 Fax: (+84) 28 3736 0292 Email: xtdt.shtp@tphcm.gov.vn Website: www.shtp.hochiminhcity.gov.vn	Yêu cầu đối với nhà đầu tư: + Khuyến khích đầu tư theo cụm (Gồm nhiều khu G), hoặc từng phân khu G độc lập. + Phải có năng lực, kinh nghiệm về lĩnh vực đầu tư công viên - cây xanh, mặt nước và khai thác dịch vụ. + Có phương án đầu tư thỏa các tiêu chí theo quy định. Quy hoạch: Ban Quản lý đang trình điều chỉnh Quy hoạch 1/2000 Giai đoạn II Khu Công nghệ cao.
9	Công viên chuyên đề vui chơi, giải trí ven sông Khu Công nghệ cao	Cụm V - Công viên chuyên đề vui chơi, giải trí ven sông, Khu Công nghệ cao, Thành phố Thủ Đức, TPHCM	30,4 ha	Khu Công viên cây xanh cảnh quan phục vụ mục đích công cộng.. Khu Dịch vụ là khu vực được xây dựng các công trình gắn kết với các chức năng về văn hoá, lịch sử và... Khuyến khích nghiên cứu, đầu tư các mô hình vườn ươm,... Công trình phục vụ ưu tiên sử dụng vật liệu xây dựng và đồ dùng từ nguồn gốc thực vật,...	544	25	Mật độ xây dựng: 10%. Tầng cao tối thiểu: 01 tầng. Tầng cao tối thiểu: 02 tầng (tương đương 10m tính từ cốt lè đường gần công trình nhất). Hệ số sử dụng đất: 0.1 Khoảng lùi công trình: + Đường D1 (lộ giới 50m): khoảng lùi tối thiểu 20m + Đường D9 (lộ giới 19m): khoảng lùi tối thiểu 10m + Đường D10 (lộ giới 19m): khoảng lùi tối thiểu 10m + Từ ranh hành lang an toàn bờ sông/ rạch: khoảng lùi tối thiểu 5m Ưu đãi đầu tư: - Nhà đầu tư được hưởng ưu đãi về thuế thu nhập doanh nghiệp 10% trong vòng 15 năm, trong đó 4 năm đầu được miễn thuế (0%) và 9 năm tiếp theo được giảm 50% (05%). - Nhà đầu tư được hưởng ưu đãi về thuế thu nhập doanh nghiệp 10% trong vòng 15 năm, trong đó 4 năm đầu được miễn thuế (0%) và 9 năm tiếp theo được giảm 50% (05%). - Ngoài ra, nhà đầu tư còn được miễn thuế nhập khẩu cho: + Máy móc, trang thiết bị, phương tiện vận chuyển chuyên dụng (Trên 24 chỗ) nhập khẩu để tạo tài sản cố định. + Nguyên vật liệu xây dựng tài sản cố định trong nước chưa sản xuất được. + Bán thành phẩm, linh kiện nhập khẩu để gia công thành thành phẩm. Quy hoạch phê duyệt: Quyết định 325/QĐ-KCNC ngày 20/11/2017 ề phê duyệt nhiệm vụ quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 các phân Khu cây xanh - Mặt nước thuộc Giai đoạn II - Cụm V: Công viên chuyên đề Văn hóa Khu Công nghệ cao Thành phố Hồ Chí Minh	Ban Quản lý Khu Công nghệ cao. Địa chỉ: Lô T2-3 Đường D1, Khu Công nghệ cao TP.HCM, Phường Tân Phú, Thành phố Thủ Đức, TP.HCM. Điện thoại: (+84) 28 3736 0293 Fax: (+84) 28 3736 0292 Email: xtdt.shtp@tphcm.gov.vn Website: www.shtp.hochiminhcity.gov.vn	
10	Công viên chuyên đề Cảnh quan Khu Công nghệ cao	Cụm VI - Công viên chuyên đề Cảnh quan, Khu Công nghệ cao, Thành phố Thủ Đức, TPHCM	14,41 ha	Khu Công viên cây xanh cảnh quan phục vụ mục đích công cộng.. Khu Dịch vụ là khu vực được xây dựng các công trình gắn kết với các chức năng về văn hoá, lịch sử và... Khuyến khích nghiên cứu, đầu tư các mô hình vườn ươm,... Công trình phục vụ ưu tiên sử dụng vật liệu xây dựng và đồ dùng từ nguồn gốc thực vật,...	261	12	Mật độ xây dựng: 10%. Tầng cao tối thiểu: 01 tầng. Tầng cao tối thiểu: 02 tầng (tương đương 10m tính từ cốt lè đường gần công trình nhất). Hệ số sử dụng đất: 0.1 Khoảng lùi công trình: + Đường Song Hành (lộ giới 19m): khoảng lùi tối thiểu 10m + Đường N3 (lộ giới 19-24m): khoảng lùi tối thiểu 15m + Đường N10 (lộ giới 16m): khoảng lùi tối thiểu 10m + Từ ranh hành lang an toàn bờ sông/ rạch: khoảng lùi tối thiểu 5m + Từ ranh đường Lê Văn Việt: Khoảng lùi tối thiểu 7m Ưu đãi đầu tư: - Nhà đầu tư được hưởng ưu đãi về thuế thu nhập doanh nghiệp 10% trong vòng 15 năm, trong đó 4 năm đầu được miễn thuế (0%) và 9 năm tiếp theo được giảm 50% (05%). - Nhà đầu tư được hưởng ưu đãi về thuế thu nhập doanh nghiệp 10% trong vòng 15 năm, trong đó 4 năm đầu được miễn thuế (0%) và 9 năm tiếp theo được giảm 50% (05%). - Ngoài ra, nhà đầu tư còn được miễn thuế nhập khẩu cho: + Máy móc, trang thiết bị, phương tiện vận chuyển chuyên dụng (Trên 24 chỗ) nhập khẩu để tạo tài sản cố định. + Nguyên vật liệu xây dựng tài sản cố định trong nước chưa sản xuất được. + Bán thành phẩm, linh kiện nhập khẩu để gia công thành thành phẩm. Quy hoạch phê duyệt: Quyết định 326/QĐ-KCNC ngày 20/11/2017 ề phê duyệt nhiệm vụ quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 các phân Khu cây xanh - Mặt nước thuộc Giai đoạn II và phần còn lại của Giai đoạn I (các phân khu chưa đầu tư) - Cụm VI: Công viên chuyên đề Văn hóa Khu Công nghệ cao Thành phố Hồ	Ban Quản lý Khu Công nghệ cao. Địa chỉ: Lô T2-3 Đường D1, Khu Công nghệ cao TP.HCM, Phường Tân Phú, Thành phố Thủ Đức, TP.HCM. Điện thoại: (+84) 28 3736 0293 Fax: (+84) 28 3736 0292 Email: xtdt.shtp@tphcm.gov.vn Website: www.shtp.hochiminhcity.gov.vn	
11	Dự án chỉnh trang đô thị rạch Song Tân, quận 7	Quận 7			648	29	Quy mô 432 căn	Sở Xây dựng ĐT: (028) 3932 5945	Đề xuất mời gọi đầu tư thực hiện dự án chỉnh trang đô thị, di dời nhà ở ven và trên ao Song Tân, nghiên cứu mở rộng ranh tạo quỹ đất phát triển khu nhà ở - thương mại dịch vụ để tạo nguồn thu đảm bảo khả năng thu hồi vốn và thu hút nhà đầu tư thực hiện, bố trí tái định cư tại chỗ cho các hộ dân, thực hiện cải tạo thanh thải mặt nước, xây dựng thành hồ cảnh quan kết hợp hồ điều tiết, xây dựng đường dạo cảnh quan ven rạch
12	Dự án chỉnh trang đô thị rạch Bần Đôn, quận 7	Quận 7			864	39	Quy mô 576 căn	Sở Xây dựng ĐT: (028) 3932 5945	Đề xuất mời gọi đầu tư thực hiện dự án chỉnh trang đô thị khu rạch Bần Đôn, nghiên cứu mở rộng ranh tạo quỹ đất thu hút nhà đầu tư thực hiện, bổ sung tỷ lệ đất thương mại, đất ở phù hợp, bố trí tái định cư tại chỗ cho các hộ dân; Định hướng phát triển các khu chức năng: khu văn hóa thể dục thể thao, khu công viên cây xanh công cộng, thương mại dịch vụ, văn phòng, chung cư cao tầng.

STT	Tên dự án	Địa điểm	Tổng diện tích khu đất	Mục tiêu dự án	Tổng mức đầu tư dự		Thông tin chung của dự án (Chủ trương kêu gọi đầu tư, thông tin quy hoạch, ...)	Đầu mối cơ quan liên hệ	Ghi chú (tiến độ, tình trạng)
					Tỷ VND	Triệu USD			
13	Dự án Chính trang đô thị bờ Nam kênh Đồi	Bờ Nam kênh Đồi thuộc địa bàn các Phường 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7 Quận 8		Giải toả, di dời khoảng 5.055 trường hợp trên và ven bờ Nam kênh Đồi (tổng diện tích khu vực cần giải toả khoảng 358.582m2) nhằm mục tiêu cải thiện điều kiện sống tốt hơn cho dân cư, gắn với chính trang đô thị bờ Nam kênh Đồi.	12,844	584	Chương trình hành động số 15-TrHĐ/TU ngày 27/10/2016 của Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh về thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Thành phố lần X về Chương trình chính trang và phát triển đô thị giai đoạn 2016-2020	Sở Xây dựng ĐT: (028) 3932 5945	
14	Tái định cư Cụm 15 chung cư lô chữ Cư xá Thanh Đa, Phường 27	Phường 27, Quận Bình Thạnh	149.350 m2	Xây dựng lại chung cư cũ trước năm 1975	10,695	486.14	Căn cứ Quyết định số 5256/QĐ-UBND ngày 25/9/2013 của UBND Thành phố về duyệt đồ án quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 Khu dân cư Phường 27, quận Bình Thạnh	UBND Quận Bình Thạnh ĐT: 02835511888	Ngày 05/4/2021, Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố có Thông báo số 253/TB-VP về kết luận của Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Lê Hòa Bình và Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Phan Thị Thắng tại Hội nghị giải quyết các kiến nghị của Ủy ban nhân dân quận Bình Thạnh, theo đó các đơn vị được giao nhiệm vụ cụ thể như sau: - Giao Tổng Công ty Địa ốc Sài Gòn TNHH MTV rà soát, báo cáo rõ quá trình tham gia dự án, nêu các khó khăn và đề xuất phương án thực hiện đầu tư khả thi, gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư trước ngày 30 tháng 4 năm 2021. - Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì phối hợp Sở Xây dựng, các đơn vị liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố việc triển khai thực hiện dự án đúng quy định.
15	Tái định cư Chung cư ngân hàng số 18 Phan Chu Trinh, Phường 2	Phường 2, Quận Bình Thạnh	1.960 m2	Xây dựng lại chung cư cũ trước năm 1975	343	15.58	Căn cứ Quyết định số 2616/QĐ-UBND-QLĐT ngày 01/3/2011 của Ủy ban nhân dân quận Bình Thạnh về duyệt đồ án điều chỉnh quy hoạch chi tiết xây dựng đô thị tỷ lệ 1/2000 Khu dân cư liên Phường 1,2,3,14, quận Bình Thạnh.	UBND Quận Bình Thạnh ĐT: 02835511888	Chưa có nhà đầu tư, chưa triển khai thực hiện
16	Tái định cư Chung cư số 2 Lê Quang Định, Phường 14	Phường 14, quận Bình Thạnh	1640,8 m2 (mở rộng ranh) 553,1 m2 (hiện trạng)	Xây dựng lại chung cư cũ trước năm 1975	269	12.24	Căn cứ Quyết định số 2616/QĐ-UBND-QLĐT ngày 01/3/2011 của Ủy ban nhân dân quận Bình Thạnh về duyệt đồ án điều chỉnh quy hoạch chi tiết xây dựng đô thị tỷ lệ 1/2000 Khu dân cư liên Phường 1,2,3,14, quận Bình Thạnh.	UBND Quận Bình Thạnh ĐT: 02835511888	Chưa có nhà đầu tư, chưa triển khai thực hiện
17	Tái định cư Cư xá hẻm 23 Trần Văn Kỳ	Phường 14, quận Bình Thạnh	1.372,8 m2 (mở rộng ranh) 1.119 m2 (hiện trạng)	Xây dựng lại chung cư cũ trước năm 1975	212	9.7	Căn cứ Quyết định số 2616/QĐ-UBND-QLĐT ngày 01/3/2011 của Ủy ban nhân dân quận Bình Thạnh về duyệt đồ án điều chỉnh quy hoạch chi tiết xây dựng đô thị tỷ lệ 1/2000 Khu dân cư liên Phường 1,2,3,14, quận Bình Thạnh.	UBND Quận Bình Thạnh ĐT: 02835511888	Chưa có nhà đầu tư, chưa triển khai thực hiện
18	Tái định cư Chung cư đường sắt 28 Phạm Việt Chánh, Phường 19	Phường 19, quận Bình Thạnh	792 m2	Xây dựng lại chung cư cũ trước năm 1975	75	3.39	Căn cứ Quyết định số 5386/QĐ-UBND ngày 30/9/2013 của Ủy ban nhân dân quận Bình Thạnh về duyệt đồ án điều chỉnh quy hoạch chi tiết xây dựng đô thị (quy hoạch phân khu) tỷ lệ 1/2000 Khu dân cư liên Phường 19-21, quận Bình Thạnh.	UBND Quận Bình Thạnh ĐT: 02835511888	Chưa có nhà đầu tư, chưa triển khai thực hiện
19	Tái định cư Chung cư 4B Xô Viết Nghệ Tĩnh và Chung cư Công trường Hòa Bình	Phường 19, Quận Bình Thạnh	6.549,3 m2 (mở rộng ranh), 4.752,3 m2 (hiện trạng)	Xây dựng lại chung cư cũ trước năm 1975	1,521	69.13	Căn cứ Quyết định số 5386/QĐ-UBND ngày 30/9/2013 của Ủy ban nhân dân quận Bình Thạnh về duyệt đồ án điều chỉnh quy hoạch chi tiết xây dựng đô thị (quy hoạch phân khu) tỷ lệ 1/2000 Khu dân cư liên Phường 19-21, quận Bình Thạnh.	UBND Quận Bình Thạnh ĐT: 02835511888	Chưa có nhà đầu tư, chưa triển khai thực hiện
20	Khu nhà ở xã hội xã Phú Xuân (trong khu Tái định cư 10ha Phú Xuân)	xã Phú Xuân	2,1ha	Đáp ứng nhu cầu nhà ở cho người dân trên địa bàn huyện Nhà Bè, đáp ứng một phần nhu cầu bố trí căn hộ tái định cư phục vụ công tác bồi thường giải phóng mặt bằng khi thực hiện các dự án hạ tầng kỹ thuật trên địa bàn huyện Nhà Bè và tham gia Chương trình nhà ở xã hội của Thành phố.	490	22	Cao 15 tầng.	Chức năng quy hoạch: Đất nhà ở xây dựng mới - Đồ án quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 Khu Bờ Bàng xã Phú Xuân,UBND huyện Nhà Bè phê duyệt tại Quyết định số 4444/QĐ-UBND ngày 19/8/2013. TÌNH TRẠNG PHÁP LÝ: - Đã hoàn thành công tác bồi thường giải phóng mặt bằng. Đất đang do Nhà nước quản lý.	
21	Nghĩa trang công viên ở xã An Phú - An Nhơn Tây	Xã An Phú và xã An Nhơn Tây, Huyện Củ Chi	25ha		750	34	Quyết định số 2645/QĐ-UBND ngày 23/5/2012 của Ủy ban nhân dân Thành phố về duyệt đồ án điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh. Chưa có quy hoạch chi tiết	UBND huyện Củ Chi 77, Tinh lộ 8, Thị trấn Củ Chi, huyện Củ Chi	Đất do tổ chức, hộ gia đình, cá nhân đang trực tiếp quản lý sử dụng
	GIÁO DỤC				328	15			
1	Trường Mầm non 15 (cơ sở 2), quận Gò Vấp	Phường 15, quận Gò Vấp (thuộc một phần thửa 01, 24 và một phần đường, tờ bản đồ 68, phường 15, quận Gò Vấp)	1.091 m2	05 phòng học và các phòng chức năng	36	2	- Chưa duyệt chủ trương đầu tư. - Quy hoạch được duyệt là trường mầm non.	Ban quản lý đầu tư xây dựng công trình quận Gò Vấp. Địa chỉ: số 21, đường Nguyễn Hồng, phường 1, quận Gò Vấp. Điện thoại: 39857957.	
2	Đầu tư xây dựng trường phổ thông trong Khu dân cư Nam Rạch Chiếc, phường An Phú, quận 2	Phường An Phú, Thành phố Thủ Đức	1ha	Xây dựng trường phổ thông (trường quốc tế song ngữ, IB (bằng trung học phổ thông quốc tế) cấp 2, 3) phục vụ nhu cầu ngày càng cao về giáo dục trên địa bàn quận 2	145	6.59	+ Quy mô tầng cao công trình: tối đa 04 tầng; + Chiều cao tối đa: 19m (so với cốt vỉa hè hoàn thiện). + Mật độ xây dựng tối đa: 40%. + Hệ số sử dụng đất tối đa: 1,6 lần.	Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức ĐT: (8428) 3740 0509	- Ngày 18/4/2019, Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quyết định số 1489/QĐ-UBND về duyệt danh mục dự án đầu tư có sử dụng đất; - Khu đất đã hoàn thành bồi thường giải phóng mặt bằng, hiện Ủy ban nhân dân quận 2 đang quản lý và đang thực hiện bước Sơ tuyển lựa chọn nhà đầu tư

STT	Tên dự án	Địa điểm	Tổng diện tích khu đất	Mục tiêu dự án	Tổng mức đầu tư dự		Thông tin chung của dự án (Chủ trương kêu gọi đầu tư, thông tin quy hoạch, ...)	Đầu mối cơ quan liên hệ	Ghi chú (tiến độ, tình trạng)
					Tỷ VND	Triệu USD			
3	Trường tiểu học phường 9, quận Gò Vấp	phường 9, quận Gò Vấp			65	3		UBND quận Gò Vấp - Bà Trần Thị Mai Lan - Trưởng phòng Kinh tế quận Gò Vấp. - Số điện thoại: (08) 3996.8005 — 0908.011.834; - Email: kinhhte.govap@tphcm.gov.vn hoặc ttmlan.govap@tphcm.gov.vn	
4	Trường THCS phường 9, quận Gò Vấp	phường 9, quận Gò Vấp			82	4		UBND quận Gò Vấp - Bà Trần Thị Mai Lan - Trưởng phòng Kinh tế quận Gò Vấp. - Số điện thoại: (08) 3996.8005 — 0908.011.834; - Email: kinhhte.govap@tphcm.gov.vn hoặc ttmlan.govap@tphcm.gov.vn	
Y TẾ					13,860	634			
1	Dự án Xây dựng Khu khám và điều trị theo yêu cầu kỹ thuật cao Bệnh viện Quận 2	Trong khuôn viên Bệnh viện Quận 2, 130 Lê Văn Thỉnh, phường Bình Trưng Tây, quận 2 (Thành phố Thủ Đức)	Tổng diện tích đất xây dựng: 886,6m², tổng diện tích sàn xây dựng là 9.909,2m²	Thiết kế công trình quy mô 100 giường, công suất 675 lượt khám/ngày.	328	14	Ngày 07/5/2018, Ủy ban nhân dân quận 2 có Công văn số 1504/UBND-TCKH gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư về góp ý hồ sơ đề xuất dự án	Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức ĐT: (8428) 3740 0509	
2	Xây dựng khu khám điều trị dịch vụ tại Khu 2 của Bệnh viện Nguyễn Tri Phương	468 Nguyễn Trãi, P.8, Q.5	Diện tích đất: 6.956,4 m2; Diện tích đất dự kiến xây dựng: 3.000m2	Quy mô giường bệnh dự kiến: 300 giường bệnh nội trú	1,000	50		Bệnh viện Nguyễn Tri Phương ĐT: (028) 39234332	
3	Dự án đầu tư xây dựng mới Khu điều trị - Khu F - Bệnh viện Quận Thủ Đức	Bệnh viện Quận Thủ Đức, Số 29, Đường Phú Châu, Khu Phố 5, Phường Tam Phú, Quận Thủ Đức	- Diện tích xây dựng: 839,66 m2. - Diện tích sàn xây dựng (bao gồm hầm): 17.105,18 m2.	Quy mô giường bệnh: 270 giường và một số phòng chức năng	580	26	Xây mới Công trình khu F có quy mô: 2 hầm, trệt, 16 lầu + sân thượng; Diện tích xây dựng 825.50 m2; Diện tích sàn xây dựng (bao gồm hầm) 16,102.24 m2 - Diện tích đất (sau khi trừ lộ giới và khu xử lý rác) :11.252,29 m2 - Diện tích xây dựng (sau khi xây dựng) : 4.500,92 m2 - Mật độ xây dựng sau khi xây dựng : 40,00% - Hệ số sử dụng đất : 2,81 - Tầng cao (không kể hầm) : 17 tầng. - Chiều cao công trình : 67,60 m2	Bệnh viện quận Thủ Đức, địa chỉ số 29 Phú Châu, Khu phố 5, Phường Tam Phú, Quận Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh . Người đại diện: BS. Nguyễn Minh Quân	Đang trình báo cáo tiền khả thi cho Sở Kế hoạch đầu tư để tham mưu cho UBND thành phố phê duyệt báo cáo nghiên cứu tiền khả thi của Bệnh viện quận Thủ Đức về việc xây dựng mới Khu điều trị - Khu F
4	Các Bệnh viện trong cụm y tế Tân Kiên - Bình Chánh	Xã Tân Kiên và xã Tân Nhựt, huyện Bình Chánh, TP.HCM	73 ha	Xây dựng các bệnh viện đa khoa và chuyên khoa, cùng với các cơ sở y tế khác trong Cụm y tế Tân Kiên - Bình Chánh quy mô 54 ha mở rộng đến 73 ha, để hình thành Viện Trường y tế tại cửa ngõ phía Tây thành phố theo mô hình của các nước tiên tiến, đáp ứng nhu cầu đào tạo cán bộ y tế và nghiên cứu khoa học, hợp tác quốc tế; đồng thời phục vụ nhu cầu khám, chữa bệnh của nhân dân thành phố và khu vực lân cận, góp phần giảm tải cho các bệnh viện ở khu vực trung tâm thành phố	10,600	482	UBND thành phố đã phê duyệt Nhiệm vụ quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2.000 khu đất 54 ha. UBND huyện Bình Chánh đang thực hiện bồi thường giải phóng mặt bằng, dự kiến hoàn tất trong năm 2014 và Quyết định số 631/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ : Về việc ban hành Danh mục dự án quốc gia kêu gọi đầu tư nước ngoài tới năm 2020	_ Sở Y tế Số 59 Nguyễn Thị Minh Khai, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam. _ Người đại diện: ông Lê Anh Tuấn _ Chức vụ: Chánh Văn phòng Sở _ Điện thoại: (08)39309912 _ Fax: (08)39307035 _ Email: syt@tphcm.gov.vn	
5	Xây dựng mới bệnh viên Lê Văn Việt	Phường Trường Thạnh, Thành phố Thủ Đức		Quy mô 400 giường bệnh và các phòng chức năng, các hạng mục phụ	1,352	61		Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức ĐT: (8428) 3740 0509	
VĂN HÓA - THỂ THAO					8,060	366			
1	Xây dựng mới nhà ở của HLV, VĐV, Chuyên gia (Trung tâm Huấn luyện và thi đấu TDTT Phú Thọ)	Phường 15, Quận 11		Xây dựng mới nhà ở của HLV, VĐV, Chuyên gia	1,783	81		Sở Văn hóa và Thể thao ĐT: 028.38224053	
2	Xây dựng mới Khu khách sạn - thương mại - dịch vụ (Trung tâm Huấn luyện và thi đấu TDTT Phú Thọ)	Phường 15, Quận 11		Xây dựng mới Khu khách sạn - thương mại - dịch vụ	1,111	51		Sở Văn hóa và Thể thao ĐT: 028.38224053	
3	Xây dựng mới khu hành chính - khoa học y học thể dục thể thao	Phường 15, Quận 11		Xây dựng mới khu hành chính - khoa học y học thể dục thể thao	919	42	Xin chủ trương để có cơ sở nghiên cứu triển khai thực hiện	Sở Văn hóa và Thể thao ĐT: 028.38224053	
4	Xây dựng mới Khu tập luyện và thi đấu thể thao ngoài trời	Phường 15, Quận 11		Sân bóng đá kết hợp điền kinh, Sân bắn cung, sân bóng rổ, sân bóng chuyền, sân bi sắt, sân quần vợt, hồ bơi đa năng xây mới, hồ nhảy cầu mới, khán đài khu hồ bơi xây mới, giao thông cảnh quan diện tích.	281	13	Xin chủ trương để có cơ sở nghiên cứu triển khai thực hiện	Sở Văn hóa và Thể thao ĐT: 028.38224053	
5	Xây dựng mới Nhà tập luyện và Thi đấu mới 01	Phường 15, Quận 11		Xây dựng khu thương mại, các dịch vụ cho thể thao, câu lạc bộ bắn súng, phòng tập và thi đấu môn kiếm, khu tập luyện các môn bóng.	1,118	51	Xin chủ trương để có cơ sở nghiên cứu triển khai thực hiện	Sở Văn hóa và Thể thao ĐT: 028.38224053	
6	Xây dựng mới Nhà tập luyện và Thi đấu mới 01	Phường 15, Quận 11		Xây dựng khu thương mại, các dịch vụ cho thể thao, nhà tập luyện và thi đấu các môn Võ, phòng thể lực, khu tập luyện các môn bóng.	1,339	61	Xin chủ trương để có cơ sở nghiên cứu triển khai thực hiện	Sở Văn hóa và Thể thao ĐT: 028.38224053	
7	Cải tạo, nâng cấp sân vận động Thống Nhất	138 - 138A Đào Duy Từ và 30 Nguyễn Kim, Q10	36.540 m2	Cải tạo, nâng cấp sân vận động Thống Nhất để đáp ứng yêu cầu tập luyện và thi đấu đạt tiêu chuẩn	83	4		Sở Văn hóa và Thể thao ĐT: 028.38224053	

STT	Tên dự án	Địa điểm	Tổng diện tích khu đất	Mục tiêu dự án	Tổng mức đầu tư dự		Thông tin chung của dự án (Chủ trương kêu gọi đầu tư, thông tin quy hoạch, ...)	Đầu mối cơ quan liên hệ	Ghi chú (tiến độ, tình trạng)
					Tỷ VND	Triệu USD			
8	Sửa chữa, cải tạo Câu lạc bộ thể dục thể thao Thanh Đa	1017 Bình Quới, quận Bình Thạnh	11.845 m2	Sửa chữa, cải tạo các khối nhà: nhà Patin, nhà để thuyền, nhà ăn vận động viên, phòng họp, nhà hành chánh,... Mua sắm trang thiết bị phục vụ tập luyện...	165	8		Sở Văn hóa và Thể thao ĐT: 028.38224053	
9	Dự án đầu tư Công viên Văn hóa Gò Vấp	Số 1 Nguyễn Văn Lương, phường 6, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh	Tổng diện tích: 370,850 m2		500	23	Quy mô chức năng: + Hạng mục chức năng công viên mở (phục vụ nhu cầu sinh hoạt cộng đồng của nhân dân); + Hạng mục hồ điều tiết nước mưa, triều (giải quyết tình trạng ngập khu vực); + Hạng mục công viên chuyên đề (nhằm đảm bảo Nhà đầu tư kinh doanh, thu hồi vốn)	UBND quận Gò Vấp - Bà Trần Thị Mai Lan - Trưởng phòng Kinh tế quận Gò Vấp. - Số điện thoại: (08) 3996.8005 — 0908.011.834; - Email: kinhhte.govap@tphcm.gov.vn hoặc ttmlan.govap@tphcm.gov.vn	Bồi thường giải phóng mặt bằng đạt tỷ lệ 99,5%
10	Khu Thể thao Quận 12	Số 2374, quốc lộ 1, phường Trung Mỹ Tây, Quận 12.	9.807m ² . Tầng cao: 2 tầng	Phục vụ việc nâng cao sức khỏe, đời sống tinh thần cho cán bộ, công nhân viên Trung tâm và nhân dân khu vực lân cận	30	1	Dự án gồm 01 sân bóng đá 11 người, khán đài 300 chỗ, 1 nhà thi đấu đa năng 600m ² , 1 sân tennis và các công trình phụ trợ	Trung tâm Công nghệ sinh học ĐT: (84-28) 37 153 792	Hiện đã hoàn chỉnh Hồ sơ đề xuất dự án, trình Thành phố để xin chấp thuận Chủ trương đầu tư theo hình thức PPP
11	Sân thể thao đa năng; Bể bơi người lớn và bể bơi thiếu nhi; Đầu tư Sân bóng đá mini; Sân bóng rổ; Sân bóng chuyền; Sân tennis; các hạng mục phụ trợ và tất cả hạng mục giai đoạn 2 thuộc dự án Công viên Văn hóa - Thể dục thể thao Quận 12	Phường Hiệp Thành, quận 12	15,9831 ha	Phục vụ nhu cầu rèn luyện sức khỏe, nâng cao thể chất tinh thần của cộng đồng khu vực và lân cận	450	20	1. Giai đoạn 1 (6,4 ha): Sân thể thao đa năng; Nhà luyện tập và thi đấu đa năng; Bể bơi (người lớn và thiếu nhi); Sân bóng đá mini; Sân bóng rổ; Sân bóng chuyền; Sân tennis; Nhà quản lý điều hành; Quầy giải khát. 2. Giai đoạn 2 (9,58 ha): Sân khấu ngoài trời có mái che; Khu thiếu nhi nhà trò chơi; Nhà thể thao đường sinh; Sân tập dưỡng sinh; Quầy giải khát; Chòi nghỉ; Cảnh quan hồ nước (04 hồ nước); Bãi xe (04 bãi)	Ủy ban nhân dân Quận 12 ĐT: (028) 39826312	1. Quyết định số 38/QĐ-UBND-ĐT ngày 20/01/2012 của Ủy ban nhân dân Quận 12 về việc phê duyệt Đồ án quy hoạch chi tiết 1/500 Công viên văn hóa - Thể dục thể thao quận 12 tại Phường Hiệp Thành do Ban Quản lý đầu tư xây dựng công trình Quận 12 làm chủ đầu tư; 2. Công văn 10460/SKHĐT-VX của Sở Kế hoạch và Đầu tư ngày 28/11/2014 về việc xin chủ trương dự án; 3. Công văn số 4315/UBND-TC ngày 28/7/2015 của UBND quận 12 về xin chủ trương thực hiện xã hội hóa các hạng mục thuộc dự án Công viên văn hóa - Thể dục thể thao quận 12.
12	Dự án xây dựng Trung tâm thể dục thể thao Quận 2 theo hình thức PPP (hợp đồng BOT)	Phường An Phú, Thành phố Thủ Đức	Tổng diện tích 30,025 m2)	xây dựng Trung tâm thể dục thể thao đa chức năng nhằm đáp ứng như cầu đào tạo, rèn luyện và nâng cao thể chất của quần chúng nhân dân và sự nghiệp thể dục thể thao	226	10	Quy mô: Nhà thi đấu đa năng	Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức ĐT: (8428) 3740 0509	Khu đất đã hoàn thành bồi thường mặt bằng, hiện UBND Tp. Thủ Đức đang quản lý và đang thực hiện bước Sơ tuyển lựa chọn nhà đầu tư
13	Công viên Văn Hóa quận Bình Thạnh	Phường 12, quận Bình Thạnh	37,880 m2	Xây dựng khu công viên cây xanh, đáp ứng nhu cầu vui chơi, giải trí, các hoạt động văn hóa, nghệ thuật.	54	2	Theo Quyết định số 5987/QĐ-UBND ngày 14/08/2008 của UBND quận Bình Thạnh về phê duyệt đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Khu tái định cư và công viên cây xanh – thể dục thể thao tại Phường 12 quận Bình Thạnh, khu công viên cây xanh: + Mật độ xây dựng: 10-15%. + Tầng cao xây dựng: 1-2 tầng. + Hệ số sử dụng đất: tối đa 0,5	UBND Quận Bình Thạnh ĐT: 02835511888	- Đất đã bồi thường, giải tỏa - Chưa có nhà đầu tư, chưa triển khai thực hiện
	DU LỊCH				2,710	123			
1	Khu giải trí và Dịch vụ công cộng (Khu I – Khu Cỏ Đại Công viên Lịch Sử - Văn Hoá Dân tộc)	Công viên Lịch sử - Văn hoá Dân tộc Phường Long Bình, Thành phố Thủ Đức, Thành Phố Hồ Chí Minh	6,5 ha	Dự án được bố trí theo trục chính của Xa lộ Hà Nội và đường Vành đai Bắc tạo bộ mặt đô thị cho trục đường và đáp ứng phụ vụ nhu cầu giải trí, dịch vụ công cộng cho dân cư trên địa bàn và các khu vực lân cận.	380	17	Theo quyết định số 687/QĐ-UBND ngày 21/02/2009 của Ủy Ban Nhân Dân Thành Phố Hồ Chí Minh về duyệt đồ án điều chỉnh quy hoạch xây dựng tỷ lệ 1/2000 Khu Công viên Lịch sử - Văn hoá Dân tộc Theo quyết định số 215/QĐ-UBND ngày 17/01/2017 của Ủy Ban Nhân Dân Thành Phố Hồ Chí Minh về duyệt đồ án điều chỉnh quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Khu Cỏ đại (khu I) trong Công viên Lịch sử - Văn hoá Dân tộc tại quận 9, Thành Phố Hồ Chí Minh + Mật độ xây dựng :10 – 20% + Mật độ cây xanh, mặt nước: 60 -75% + Mật độ giao thông chính và sân bãi: 15 -20% + Tầng cao xây dựng tối thiểu – tối đa: 01- 02 tầng Hạng mục công trình: Khu mua sắm, dịch vụ giải trí, nhà hàng, quán giải khát, câu lạc bộ thể thao chèo thuyền, cầu cá, nhà nghỉ, trạm xăng, trạm kỹ thuật....	Ban Quản Lý Khu Công Viên Lịch Sử - Văn Hoá Dân Tộc ĐT: (028) 39 322 386	
2	Khu Tái hiện Rừng Trường Sơn (Khu IV – Khu Sinh hoạt Văn hoá Công viên Lịch sử - Văn hoá Dân tộc)	Công viên Lịch sử - Văn hoá Dân tộc Phường Long Bình, Thành phố Thủ Đức, Thành Phố Hồ Chí Minh	20,19 ha	Dự án được bố trí nằm ở vùng đồi phía Nam Công viên, là nơi trồng và tái tạo lại một phần của Rừng Trường Sơn, các cung đường, căn cứ địa tiêu biểu, địa danh gắn liền với lịch sử trên đường mòn Hồ Chí Minh trong thời kỳ chống Mỹ cứu nước có ý nghĩ giáo dục văn hoá – lịch sử dân tộc nhằm phục vụ khách tham quan, học tập,....	120	5	Theo quyết định số 687/QĐ-UBND ngày 21/02/2009 của Ủy Ban Nhân Dân Thành Phố Hồ Chí Minh về duyệt đồ án điều chỉnh quy hoạch xây dựng tỷ lệ 1/2000 Khu Công viên Lịch sử - Văn hoá Dân tộc Theo quyết định số 2485/SQHKT-QHC ngày 20/06/2016 của Sở Quy Hoạch – Kiến Trúc về bổ sung chức năng sử dụng đất và điều chỉnh các chỉ tiêu quy hoạch – kiến trúc trong Khu IV – Khu Công viên Lịch sử - Văn hoá Dân Tộc, phường Long Bình, quận 9, Thành Phố Hồ Chí Minh. + Mật độ xây dựng :10% + Mật độ cây xanh, mặt nước: 60 -75% + Mật độ giao thông chính và sân bãi: 15 -20% + Tầng cao xây dựng tối thiểu – tối đa: 02 tầng Hạng mục công trình: Khu trung tâm, Khu tái hiện Rừng Trường Sơn, Khu tái tạo các địa danh gắn liền với lịch sử trên đường mòn Hồ Chí Minh, Khu dịch vụ và cắm trại ngoài trời, Khu hành chính và dịch vụ kỹ thuật,...	Ban Quản Lý Khu Công Viên Lịch Sử - Văn Hoá Dân Tộc ĐT: (028) 39 322 386	
3	Khu Làng Văn hoá các Dân tộc Việt Nam (Khu IV – Khu Sinh hoạt Văn hoá Công viên Lịch sử - Văn hoá Dân tộc)	Công viên Lịch sử - Văn hoá Dân tộc Phường Long Bình, Thành phố Thủ Đức, Thành Phố Hồ Chí Minh	42,0 ha	Dự án được bố trí nằm ở vùng đồi phía Nam Công viên, là một trong những khu quan trọng trong Khu IV thuộc công viên Lịch sử - Văn hoá dân tộc. Mục đích là tái hiện, giữ gìn, phát huy và khai thác các di sản văn hoá của 54 cộng đồng dân tộc Việt Nam, nhằm giới thiệu với nhân dân cả nước và quốc tế, đáp ứng nhu cầu vui chơi giải trí lành mạnh thông qua các hoạt động văn hoá nghệ thuật và ẩm thực có nét đặc trưng của các dân tộc. Trong khu vực này, quy hoạch thể hiện không gian sinh hoạt truyền thống, tái hiện không gian sinh hoạt cộng đồng, không gian lao động sản xuất, không gian văn hoá lễ hội, cảnh quan môi trường thiên nhiên. Tái hiện hình ảnh ngôi nhà truyền thống, các công trình công cộng, tín ngưỡng... đặc trưng của từng dân tộc.	50	2	Theo quyết định số 687/QĐ-UBND ngày 21/02/2009 của Ủy Ban Nhân Dân Thành Phố Hồ Chí Minh về duyệt đồ án điều chỉnh quy hoạch xây dựng tỷ lệ 1/2000 Khu Công viên Lịch sử - Văn hoá Dân tộc Theo quyết định số 2485/SQHKT-QHC ngày 20/06/2016 của Sở Quy Hoạch – Kiến Trúc về bổ sung chức năng sử dụng đất và điều chỉnh các chỉ tiêu quy hoạch – kiến trúc trong Khu IV – Khu Công viên Lịch sử - Văn hoá Dân Tộc, phường Long Bình, quận 9, Thành Phố Hồ Chí Minh. + Mật độ xây dựng :15% + Mật độ cây xanh, mặt nước: 60 -75% + Mật độ giao thông chính và sân bãi: 15 -20% + Tầng cao xây dựng tối thiểu – tối đa: 03 tầng Hạng mục công trình: Khu Quảng Trường và Khu Trung tâm giới thiệu chung, Khu vực tái hiện các nhóm dân tộc theo khu vực (bao gồm nhà ở, khu sản xuất, khu sinh hoạt Lễ hội, khu sản xuất ngành nghề truyền thống), Khu ẩm thực và dịch vụ, Khu quản trị và kỹ thuật, đường giao thông nội bộ và sân bãi,....	Ban Quản Lý Khu Công Viên Lịch Sử - Văn Hoá Dân Tộc ĐT: (028) 39 322 386	

STT	Tên dự án	Địa điểm	Tổng diện tích khu đất	Mục tiêu dự án	Tổng mức đầu tư dự		Thông tin chung của dự án (Chủ trương kêu gọi đầu tư, thông tin quy hoạch, ...)	Đầu mối cơ quan liên hệ	Ghi chú (tiền độ, tình trạng)
					Tỷ VND	Triệu USD			
4	Khu Công viên Điện ảnh (Khu IV – Khu Sinh hoạt Văn hoá Công viên Lịch sử - Văn hoá Dân tộc)	Công viên Lịch sử - Văn hoá Dân tộc Phường Long Bình, Thành phố Thủ Đức, Thành Phố Hồ Chí Minh	23,28 ha	Dự án được bố trí nằm ở phía Tây nam công viên, giáp đường Vành đai Nam và đường Hàng Tre nhằm tạo thêm một công viên chuyên đề mới lạ cho nhân dân Thành phố, đồng thời tạo điều kiện đề nền điện ảnh Việt Nam phát triển và tiếp cận với công chúng một cách sinh động hơn. Khu Công viên Điện ảnh có chức năng giới thiệu nền điện ảnh Việt Nam và tổ chức các hoạt động thuộc lĩnh vực điện ảnh, các kỹ thuật điện ảnh, phục vụ các dịch vụ điện ảnh cho các đoàn làm phim. Đây cũng là nơi tổ chức biểu diễn giao lưu giữa diễn viên và quần chúng, là nơi tổ chức sinh hoạt vui chơi, giải trí,...cho các hoạt động của điện ảnh.	500	23	Theo quyết định số 687/QĐ-UBND ngày 21/02/2009 của Ủy Ban Nhân Dân Thành Phố Hồ Chí Minh về duyệt đồ án điều chỉnh quy hoạch xây dựng tỷ lệ 1/2000 Khu Công viên Lịch sử - Văn hoá Dân tộc Theo quyết định số 2485/SQHKT-QHC ngày 20/06/2016 của Sở Quy Hoạch – Kiến Trúc về bổ sung chức năng sử dụng đất và điều chỉnh các chỉ tiêu quy hoạch – kiến trúc trong Khu IV – Khu Công viên Lịch sử - Văn hoá Dân Tộc, phường Long Bình, quận 9, Thành Phố Hồ Chí Minh. + Mật độ xây dựng :20% + Mật độ cây xanh, mặt nước: 60 -75% + Mật độ giao thông chính và sân bãi: 15 -20% + Tầng cao xây dựng tối thiểu – tối đa: 05 tầng Hạng mục công trình: Khu Trung tâm bao gồm khu nhà truyền thống, trưng bày, các rạp chiếu phim,...; Khu phim trường nội cảnh, khu kỹ thuật dựng phim; Khu phim trường ngoại cảnh, khu rừng cảnh quan; Khu thực hiện các mô hình tỷ lệ thật và tỷ lệ thu nhỏ; Khu vui chơi giải trí, khu thiếu nhi, khu hồ bơi, biểu diễn và dịch vụ; khu các công trình phụ trợ (khu hành chính, quản lý, nhà kho, các công trình kỹ thuật); Khu giao thông và bãi xe.	Ban Quản Lý Khu Công Viên Lịch Sử - Văn Hoá Dân Tộc ĐT: (028) 39 322 386	
5	Khu Công viên Mạo hiểm và Quảng trường Hoà Bình (Khu IV – Khu Sinh hoạt Văn hoá Công viên Lịch sử - Văn hoá Dân tộc)	Công viên Lịch sử - Văn hoá Dân tộc Phường Long Bình, Thành phố Thủ Đức, Thành Phố Hồ Chí Minh	8,08 ha	Dự án được bố trí nằm ở phía Tây – Nam công viên tiếp cận sông Đồng Nai và đường Hương Lộ 33 (tương lai là đường Vành đai 3), hình thành 01 khu công viên với các trò chơi mang cảm giác mạnh cho các thanh thiếu niên, nổi kết không gian với khu du lịch suối khoáng, tạo thành một quần thể du lịch hoàn chỉnh với nhiều loại hình vui chơi giải trí đa dạng. Đặc biệt trong khu này dự kiến bố trí một quảng trường Hoà Bình; về mặt ý nghĩa lịch sử, đây là kết quả của một quá trình đấu tranh gian khổ qua các giai đoạn từ thời dựng nước (Khu Cổ đại) đến các thời kỳ chống ngoại xâm dành tự do độc lập dân tộc (Khu Trung đại và Cận Hiện đại). Về mặt công năng: đây là khu vực tập trung vui chơi của người dân trong khu vực, nơi có thể tổ chức ngoài trời những lễ hội, bắn pháo hoa, thả đèn, sinh hoạt văn hoá văn nghệ...đồng thời là nơi đón du khách đến công viên Lịch sử Văn hoá Dân tộc bằng đường thủy trên sông Đồng Nai. Về mặt cảnh quan, bố cục tạo không gian mở về hướng sông Đồng Nai.	430	20	Theo quyết định số 687/QĐ-UBND ngày 21/02/2009 của Ủy Ban Nhân Dân Thành Phố Hồ Chí Minh về duyệt đồ án điều chỉnh quy hoạch xây dựng tỷ lệ 1/2000 Khu Công viên Lịch sử - Văn hoá Dân tộc Theo quyết định số 2485/SQHKT-QHC ngày 20/06/2016 của Sở Quy Hoạch – Kiến Trúc về bổ sung chức năng sử dụng đất và điều chỉnh các chỉ tiêu quy hoạch – kiến trúc trong Khu IV – Khu Công viên Lịch sử - Văn hoá Dân Tộc, phường Long Bình, quận 9, Thành Phố Hồ Chí Minh. + Mật độ xây dựng :15% + Mật độ cây xanh, mặt nước: 60 -75% + Mật độ giao thông chính và sân bãi: 15 -20% + Tầng cao xây dựng tối thiểu – tối đa: 05 tầng Hạng mục công trình: Khu Quảng trường Hoà Bình; Khu vườn tượng; Khu trò chơi cảm giác mạnh, khu trò chơi giải trí thiếu nhi; Khu dịch vụ du lịch; Khu thương mại; Bến cảng du lịch đường sông; Đường giao thông nội bộ và bãi xe,...	Ban Quản Lý Khu Công Viên Lịch Sử - Văn Hoá Dân Tộc ĐT: (028) 39 322 386	
6	Khu Dịch vụ công cộng (Khu IV – Khu Sinh hoạt Văn hoá Công viên Lịch sử - Văn hoá Dân tộc)	Công viên Lịch sử - Văn hoá Dân tộc Phường Long Bình, Thành phố Thủ Đức, Thành Phố Hồ Chí Minh	5,23 ha	Dự án được bố trí nằm ở ngã ba đường Nguyễn Xiển và đường Nam Công viên thuận tiện cho việc giao thông và không ảnh hưởng đến hoạt động trong khu Công viên, dự án gồm khu thương mại, khu dịch vụ ăn uống, giải khát, giải trí trong nhà,... nhằm phục vụ, đáp ứng nhu cầu sinh hoạt cho du khách đến Công viên và người dân khu vực.	100	5	Theo quyết định số 687/QĐ-UBND ngày 21/02/2009 của Ủy Ban Nhân Dân Thành Phố Hồ Chí Minh về duyệt đồ án điều chỉnh quy hoạch xây dựng tỷ lệ 1/2000 Khu Công viên Lịch sử - Văn hoá Dân tộc Theo quyết định số 2485/SQHKT-QHC ngày 20/06/2016 của Sở Quy Hoạch – Kiến Trúc về bổ sung chức năng sử dụng đất và điều chỉnh các chỉ tiêu quy hoạch – kiến trúc trong Khu IV – Khu Công viên Lịch sử - Văn hoá Dân Tộc, phường Long Bình, quận 9, Thành Phố Hồ Chí Minh. + Mật độ xây dựng : 20% + Mật độ cây xanh, mặt nước: 60 -75% + Mật độ giao thông chính và sân bãi: 15 -20% + Tầng cao xây dựng tối thiểu – tối đa: 05 tầng Hạng mục công trình: Bao gồm các công trình thương mại (mua sắm, tiếp thị, giới thiệu các sản phẩm văn hoá, sản phẩm du lịch, sản phẩm truyền thống, sản phẩm địa phương đến du khách), Khu ăn uống, giải trí; Bãi xe,...	Ban Quản Lý Khu Công Viên Lịch Sử - Văn Hoá Dân Tộc ĐT: (028) 39 322 386	
7	Khu Làng hoa Du Lịch Suối khoáng (Khu IV – Khu Sinh hoạt Văn hoá Công viên Lịch sử - Văn hoá Dân tộc)	Công viên Lịch sử - Văn hoá Dân tộc Phường Long Bình, Thành phố Thủ Đức, Thành Phố Hồ Chí Minh	16,51 ha	Dự án được bố trí phía Đông Công viên, một mặt tiếp giáp sông Đồng Nai, phần còn lại tiếp giáp đường Nguyễn Xiển (đường Vành đai 3 trong tương lai), làng hoa là khu vực nuôi trồng và sản xuất, trưng bày, kinh doanh các loại cây hoa cá cảnh truyền thống và hiện đại; Là nơi tổ chức trưng bày triển lãm, hội thảo, đào tạo, giao lưu để hỗ trợ phong trào nuôi trồng cây cảnh và chuyển giao công nghệ về sản xuất cây hoa cá, sinh vật cảnh. Ngoài ra, để tạo sự đa dạng và phong phú cho việc giải trí nghỉ ngơi trong Công viên Lịch sử - Văn hoá Dân tộc, Khu Du lịch suối khoáng là nơi phục vụ du khách với các dịch vụ tắm bùn, suối khoáng nóng, an dưỡng, vật lý trị liệu... Khi hình thành, khu du lịch này là khu đầu tiên khai thác loại hình dịch vụ này trong khu vực Thành Phố Hồ Chí Minh .	400	18	Theo quyết định số 687/QĐ-UBND ngày 21/02/2009 của Ủy Ban Nhân Dân Thành Phố Hồ Chí Minh về duyệt đồ án điều chỉnh quy hoạch xây dựng tỷ lệ 1/2000 Khu Công viên Lịch sử - Văn hoá Dân tộc Theo quyết định số 2485/SQHKT-QHC ngày 20/06/2016 của Sở Quy Hoạch – Kiến Trúc về bổ sung chức năng sử dụng đất và điều chỉnh các chỉ tiêu quy hoạch – kiến trúc trong Khu IV – Khu Công viên Lịch sử - Văn hoá Dân Tộc, phường Long Bình, quận 9, Thành Phố Hồ Chí Minh. + Mật độ xây dựng : 20% + Mật độ cây xanh, mặt nước: 60 -75% + Mật độ giao thông chính và sân bãi: 15 -20% + Tầng cao xây dựng tối thiểu – tối đa: 05 tầng Hạng mục công trình: Khu Làng hoa bao gồm một số công trình nhà trung tâm, khu trà đạo, ngân hàng giống, câu lạc bộ nghệ nhân, khu vườn ươm và các công trình phụ trợ, khu cửa hàng, kiosque,...; Khu Du lịch suối khoáng gồm các công trình khu tiếp tân, hành chính, khu vật lý trị liệu, khu hồ bơi (hồ Spa nước khoáng, hồ trẻ em, hồ tập và thác nước nóng lạnh), khu tắm bùn, khu cao cấp, nhà hàng, khu nghỉ dưỡng và các công trình phụ trợ,...	Ban Quản Lý Khu Công Viên Lịch Sử - Văn Hoá Dân Tộc ĐT: (028) 39 322 386	
8	Khu Nhà nghỉ thấp tầng (Khu IV – Khu Sinh hoạt Văn hoá Công viên Lịch sử - Văn hoá Dân tộc)	Công viên Lịch sử - Văn hoá Dân tộc Phường Long Bình, Thành phố Thủ Đức, Thành Phố Hồ Chí Minh	8,06	Dự án được bố trí phía Đông khu đất, kế sông Đồng Nai sử dụng vị thế bờ sông để tạo cảnh quan trên sông rất thuận lợi cho các dịch vụ du thuyền, nghỉ dưỡng,... Khu vực này có mật độ xây dựng thấp, tạo nhiều khoảng trống cây xanh và các công trình thể dục thể thao phục vụ khu ở. Khu này được xem là nơi nghỉ ngơi, phục hồi sức khoẻ lý tưởng phục vụ cho du khách đến vui chơi, giải trí và lưu trú tại Công viên với nhiều dịch vụ thư giãn, tiện ích.	500	23	Theo quyết định số 687/QĐ-UBND ngày 21/02/2009 của Ủy Ban Nhân Dân Thành Phố Hồ Chí Minh về duyệt đồ án điều chỉnh quy hoạch xây dựng tỷ lệ 1/2000 Khu Công viên Lịch sử - Văn hoá Dân tộc Theo quyết định số 2485/SQHKT-QHC ngày 20/06/2016 của Sở Quy Hoạch – Kiến Trúc về bổ sung chức năng sử dụng đất và điều chỉnh các chỉ tiêu quy hoạch – kiến trúc trong Khu IV – Khu Công viên Lịch sử - Văn hoá Dân Tộc, phường Long Bình, quận 9, Thành Phố Hồ Chí Minh. + Mật độ xây dựng : 30% + Mật độ cây xanh, mặt nước: 60 -75% + Mật độ giao thông chính và sân bãi: 15 -20% + Tầng cao xây dựng tối thiểu – tối đa: 04 tầng Hạng mục công trình: Cụm nhà nghỉ thấp tầng bố trí ven sông, hồ bơi, sân thể thao, các công trình thể dục thể thao phục vụ khu ở,....	Ban Quản Lý Khu Công Viên Lịch Sử - Văn Hoá Dân Tộc ĐT: (028) 39 322 386	

STT	Tên dự án	Địa điểm	Tổng diện tích khu đất	Mục tiêu dự án	Tổng mức đầu tư dự		Thông tin chung của dự án (Chủ trương kêu gọi đầu tư, thông tin quy hoạch, ...)	Đầu mối cơ quan liên hệ	Ghi chú (tiến độ, tình trạng)
					Tỷ VND	Triệu USD			
9	Khu Dịch vụ Cáp treo – Âm thực ven sông (Khu IV – Khu Sinh hoạt Văn hoá Công viên Lịch sử - Văn hoá Dân tộc)	Công viên Lịch sử - Văn hoá Dân tộc Phường Long Bình, Thành phố Thủ Đức, Thành Phố Hồ Chí Minh	3,17 ha	Dự án được bố trí nằm 2 bên đường Nguyễn Xiển (đường vành đai 3 trong tương lai) và giáp sông Đồng Nai rất thuận lợi cho giao thông cùng với không gian thoáng đãng rất thuận lợi dịch vụ du lịch, mua sắm, ẩm thực, thể thao,...	130	6	Theo quyết định số 687/QĐ-UBND ngày 21/02/2009 của Ủy Ban Nhân Dân Thành Phố Hồ Chí Minh về duyệt đồ án điều chỉnh quy hoạch xây dựng tỷ lệ 1/2000 Khu Công viên Lịch sử - Văn hoá Dân tộc Theo quyết định số 2485/SQHKT-QHC ngày 20/06/2016 của Sở Quy Hoạch – Kiến Trúc về bổ sung chức năng sử dụng đất và điều chỉnh các chỉ tiêu quy hoạch – kiến trúc trong Khu IV – Khu Công viên Lịch sử - Văn hoá Dân Tộc, phường Long Bình, quận 9, Thành Phố Hồ Chí Minh. + Mật độ xây dựng : 20% + Mật độ cây xanh, mặt nước: 60 -75% + Mật độ giao thông chính và sân bãi: 15 -20% + Tầng cao xây dựng tối thiểu – tối đa: 02 tầng Hạng mục công trình: Khu vực hệ thống cáp treo, Cửa hàng lưu niệm, cửa hàng tiện dụng; Khu ẩm thực ven sông; Khu điều hành trung tâm; Khu thể dục thể thao; Khu nghỉ dưỡng; Khu cây xanh cách ly; Khu hạ tầng kỹ thuật, bãi xe,...	Ban Quản Lý Khu Công Viên Lịch Sử - Văn Hoá Dân Tộc ĐT: (028) 39 322 386	
10	Khu Hoa viên (Khu IV – Khu Sinh hoạt Văn hoá Công viên Lịch sử - Văn hoá Dân tộc)	Công viên Lịch sử - Văn hoá Dân tộc Phường Long Bình, Thành phố Thủ Đức, Thành Phố Hồ Chí Minh	5,53 ha	Dự án được bố trí nằm ở phía Nam Công viên là khu kết hợp với cảnh quan chùa Bửu Long được tách từ phần đất Khu Làng Văn hoá các Dân Tộc Việt Nam với các loại hình trồng hoa, cây cảnh, chòi nghỉ, hồ nước, các dịch vụ phục vụ du khách,...	100	5	Theo quyết định số 687/QĐ-UBND ngày 21/02/2009 của Ủy Ban Nhân Dân Thành Phố Hồ Chí Minh về duyệt đồ án điều chỉnh quy hoạch xây dựng tỷ lệ 1/2000 Khu Công viên Lịch sử - Văn hoá Dân tộc Theo quyết định số 2485/SQHKT-QHC ngày 20/06/2016 của Sở Quy Hoạch – Kiến Trúc về bổ sung chức năng sử dụng đất và điều chỉnh các chỉ tiêu quy hoạch – kiến trúc trong Khu IV – Khu Công viên Lịch sử - Văn hoá Dân Tộc, phường Long Bình, quận 9, Thành Phố Hồ Chí Minh. + Mật độ xây dựng : 10% + Mật độ cây xanh, mặt nước: 60 -75% + Mật độ giao thông chính và sân bãi: 15 -20% + Tầng cao xây dựng tối thiểu – tối đa: 01 tầng Hạng mục công trình: trồng hoa, cây cảnh, chòi nghỉ, hồ nước, các dịch vụ phục vụ du khách,...	Ban Quản Lý Khu Công Viên Lịch Sử - Văn Hoá Dân Tộc ĐT: (028) 39 322 386	